

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TIẾN SĨ  
CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ GIÁO DỤC**

- 1. Cơ sở đào tạo và cấp bằng:** Trường Đại học Vinh
- 2. Tên gọi của văn bằng:** Bằng tiến sĩ khoa học giáo dục
- 3. Trình độ năng lực:** Bậc 8 (theo khung trình độ năng lực quốc gia)
- 4. Tên chương trình đào tạo:** Quản lý giáo dục
- 5. Mã ngành:** 62140114
- 6. Đơn vị thực hiện CTĐT:** Khoa Giáo dục

**7. Mục tiêu đào tạo**

**7.1. Mục tiêu tổng quát**

Nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp trình độ tiến sĩ chuyên ngành Quản lý giáo dục có: (1) kiến thức chuyên sâu về Quản lý giáo dục; (2) khả năng phát hiện vấn đề, xây dựng và triển khai kế hoạch nghiên cứu, công bố kết quả theo chuẩn quốc tế (CPIP - Conceive, Plan, Implement, Publish).

**7.2. Mục tiêu cụ thể**

Nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp trình độ tiến sĩ chuyên ngành Quản lý giáo dục có:

<b>1</b>	<b>Kiến thức</b>
<b>1</b>	<b>1 Kiến thức cơ sở khoa học giáo dục về quản lý giáo dục</b>
<b>1</b>	<b>2 Phương pháp luận nghiên cứu quản lý giáo dục</b>
<b>1</b>	<b>3 Kiến thức chuyên sâu về quản lý giáo dục (<i>quản lý nhà nước về giáo dục; quản lý cơ sở giáo dục</i>)</b>
<b>2</b>	<b>Phẩm chất và các kỹ năng nghiên cứu</b>
<b>2</b>	<b>1 Trung thực và chuyên nghiệp trong nghiên cứu (<i>thể hiện qua số liệu, trích dẫn, của các báo cáo xemina và luận án, phong cách làm việc, tiến độ công việc, kết quả nghiên cứu</i>)</b>

2	2	Lập luận, phân tích và đưa ra cách xử lý vấn đề một cách sáng tạo, độc đáo (thể hiện qua <i>báo cáo tổng quan quan, các xemina, bài báo, luận án</i> )
2	3	Lập kế hoạch và quản lý thời gian nghiên cứu (thể hiện qua <i>bản kế hoạch nghiên cứu, báo cáo tiến độ, hoạt động tự nghiên cứu</i> )
<b>3 Giao tiếp và làm việc nhóm trong nghiên cứu</b>		
3	1	Giao tiếp bằng văn bản (thể hiện qua <i>báo cáo chuyên đề, luận án, bài báo khoa học (tiếng Việt và Tiếng Anh), báo cáo Xemina (tiếng Việt và Tiếng Anh)</i> )
3	2	Kỹ năng thuyết trình (thể hiện qua <i>trình bày báo cáo khoa học, thi chuyên đề, trợ giảng</i> )
3	3	Ứng dụng công nghệ thông tin (thể hiện qua <i>ứng dụng các phần mềm tính toán, xử lý số liệu, vẽ đồ thị, làm trình chiếu powoint, gửi bài báo đăng tạp chí, xemina, định dạng luận án</i> )
3	4	Làm việc nhóm trong giải quyết vấn đề nghiên cứu (thể hiện qua <i>xemina khoa học, báo cáo tiến độ, bài báo khoa học, quản lý hoạt động nghiên cứu</i> )
<b>4 Phát hiện vấn đề, xây dựng và triển khai kế hoạch, công bố kết quả nghiên cứu theo chuẩn quốc tế</b>		
4	1	Phát hiện vấn đề nghiên cứu (CĐR chọn mức năng lực <i>phân tích, đánh giá: Xemina, tiểu luận tổng quan, luận án</i> )
4	2	Xây dựng kế hoạch nghiên cứu (CĐR chọn mức năng lực <i>áp dụng: đề cương, báo cáo tiến độ...</i> )
4	3	Triển khai nghiên cứu (CĐR chọn mức năng lực <i>phân tích, đánh giá: báo cáo tiến độ, thi các chuyên đề, các xemina ...</i> )
4	4	Công bố các kết quả nghiên cứu (CĐR chọn mức năng lực <i>phân tích, đánh giá: xemina, bài báo, luận án</i> )

## 8. Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo

Nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp trình độ tiến sĩ chuyên ngành Quản lý giáo dục có:

<b>1 Kiến thức</b>		
1	1	Kiến thức cơ sở về quản lý giáo dục
1	1	1 Phân tích được cơ sở khoa học giáo dục của hoạt động quản lý giáo dục

1	1	2	Phân tích được quá trình quản lý giáo dục
1	1	3	Phân tích được các chức năng của quản lý giáo dục
1	1	4	Phân tích được các nội dung cơ bản của quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo
1	1	5	Phân tích được xu hướng đổi mới quản lý giáo dục
<b>1</b>	<b>2</b>		<b>Phương pháp luận nghiên cứu quản lý giáo dục</b>
1	2	1	Biết được các đặc trưng và yêu cầu của NCKH quản lý giáo dục
1	2	2	Áp dụng được các bước triển khai đề tài nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục
1	2	3	Áp dụng được các nguyên tắc công bố kết quả nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục (báo cáo khoa học, bài báo, luận án)
<b>1</b>	<b>3</b>		<b>Kiến thức chuyên sâu về Quản lý giáo dục</b> ( <i>chọn một trong 6 hướng</i> )
<b>1</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>Đổi mới quản lý nhà nước về giáo dục</b>
		-	Áp dụng được đường lối, quan điểm của Đảng và Nhà nước về giáo dục vào thực tiễn đổi mới giáo dục
		-	Hiểu được nguyên tắc, nội dung cơ của đổi mới quản lý nhà nước về giáo dục
		-	Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đổi mới quản lý nhà nước về giáo dục
<b>1</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>Đổi mới quản lý cơ sở giáo dục</b>
		-	Dự đoán được một số định hướng đổi mới quản lý cơ sở giáo dục
		-	Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến đổi mới quản lý cơ sở giáo dục
		-	Áp dụng các định hướng đổi mới quản lý cơ sở giáo dục vào thực tiễn
<b>1</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>Quản lý nguồn nhân lực giáo dục</b>
		-	Thẩm định được một số phương pháp quản lý nguồn nhân lực giáo dục
		-	Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển nguồn nhân lực giáo dục
		-	Áp dụng được lý thuyết về phát triển nguồn nhân lực giáo dục
<b>1</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>Quản lý chất lượng giáo dục</b>
		-	Phân biệt được các mô hình quản lý chất lượng
		-	Phân tích được thực trạng quản lý chất lượng giáo dục trong các nhà trường

		- Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý chất lượng giáo dục trong các nhà trường
		- Áp dụng được các mô hình quản lý chất lượng vào quản lý giáo dục
<b>1</b>	<b>3</b>	<b>5 Quản lý phát triển chương trình giáo dục</b>
		- Phân tích được các mô hình quản lý phát triển chương trình giáo dục
		- Vận dụng được các lý thuyết về phát triển chương trình GD trong quản lý phát triển chương trình giáo dục
		- Vận dụng được các mô hình quản lý phát triển chương trình giáo dục phù hợp với thực tiễn
<b>1</b>	<b>3</b>	<b>6 Quản lý tài chính trong giáo dục (hoặc quản lý chương trình giáo dục, văn hóa nhà trường...)</b>
		- Vận dụng được các cơ chế đổi mới quản lý tài chính vào thực tiễn quản lý cơ sở giáo dục
		- Phân tích được hiệu quả sử dụng tài chính trong các cơ sở giáo dục
		- Hiểu được bản chất của tự chủ tài chính trong các cơ sở giáo dục
<b>2</b>	<b>Phẩm chất và các kỹ năng nghiên cứu</b>	
<b>2</b>	<b>1</b>	<b>Trung thực và chuyên nghiệp trong nghiên cứu</b>
2	1	1 Trung thực trong nghiên cứu
2	1	2 Ứng xử chuyên nghiệp trong nghiên cứu {bản quyền, sở hữu trí tuệ,...}
<b>2</b>	<b>2</b>	<b>Lập luận, phân tích và đưa ra cách xử lý vấn đề một cách sáng tạo, độc đáo</b>
2	2	1 Vận dụng được cách xác định vấn đề cần nghiên cứu
2	2	2 Biết cách suy luận và giải quyết vấn đề nghiên cứu một cách sáng tạo
2	2	3 Biết cách đánh giá công trình khoa học {báo cáo, bài báo, luận án}
<b>2</b>	<b>3</b>	<b>Kỹ năng lập kế hoạch và quản lý thời gian trong nghiên cứu</b>
2	3	1 Kỹ năng lập kế hoạch nghiên cứu
2	3	2 Kỹ năng quản lý thời gian trong nghiên cứu
<b>3</b>	<b>Giao tiếp và làm việc nhóm trong nghiên cứu</b>	
<b>3</b>	<b>1</b>	<b>Giao tiếp bằng văn bản</b>

3	1	1	Kỹ năng thiết kế báo cáo khoa học {tiếng Việt và tiếng Anh}
3	1	2	Kỹ năng viết bài báo khoa học {tiếng Việt và tiếng Anh}
3	1	3	Kỹ năng viết đề tài khoa học
<b>3</b>	<b>2</b>	<b>Kỹ năng thuyết trình</b>	
3	2	1	Kỹ năng trình bày báo cáo khoa học
3	2	2	Kỹ năng trao đổi thông tin nghiên cứu
<b>3</b>	<b>3</b>	<b>Ứng dụng công nghệ thông tin (ICT)</b>	
3	3	1	Ứng dụng các phần mềm tính toán, xử lý số liệu, vẽ đồ thị
3	3	2	Ứng dụng phần mềm tìm kiếm tài liệu, trao đổi thông tin
3	3	3	Ứng dụng phần mềm làm báo cáo trình diễn
<b>3</b>	<b>4</b>	<b>Vận dụng được các kỹ năng làm việc nhóm:</b>	
3	4	1	Kỹ năng tổ chức nhóm nghiên cứu
3	4	2	Kỹ năng phát triển nhóm nghiên cứu
3	4	3	Lãnh đạo nhóm nghiên cứu
<b>4</b>	<b>Phát hiện vấn đề, xây dựng và triển khai kế hoạch nghiên cứu, công bố kết quả theo chuẩn quốc tế</b>		
<b>4</b>	<b>1</b>	<b>Phát hiện vấn đề nghiên cứu</b>	
4	1	1	Phân tích và đánh giá các công trình liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu
4	1	2	Xác định các vấn đề còn tồn tại cần nghiên cứu
4	1	3	Xác định mục đích nghiên cứu
4	1	4	Hình thành các ý tưởng mới để giải quyết vấn đề nghiên cứu
<b>4</b>	<b>2</b>	<b>Xây dựng kế hoạch nghiên cứu</b>	
4	2	1	Xây dựng đề cương nghiên cứu
4	2	2	Xác định giới hạn và phương pháp nghiên cứu
4	2	3	Dự kiến kết quả nghiên cứu
<b>4</b>	<b>3</b>	<b>Triển khai kế hoạch nghiên cứu</b>	
4	3	1	Xây dựng cơ sở lý luận {lý thuyết, thực nghiệm}

4	3	2	Thu thập và xử lý thông tin {tính toán, thí nghiệm}
4	3	3	Phân tích, bàn luận các kết quả nghiên cứu
<b>4</b>	<b>4</b>	<b>Công bố các kết quả nghiên cứu</b>	
4	4	1	Công bố kết quả nghiên cứu dưới hình thức bài báo khoa học
4	4	2	Công bố kết quả nghiên cứu dưới hình thức báo cáo khoa học

## 9. Khung chương trình đào tạo

### 9.1. Số tín chỉ đào tạo

- Đối với đối tượng có bằng thạc sĩ đúng chuyên ngành 90 tín chỉ
- Đối với đối tượng có bằng Đại học đúng ngành: 129 tín chỉ (học thêm 39 tín chỉ của bậc thạc sĩ, trừ ngoại ngữ, triết học và luận văn)

### 9.2. Các quy định chung

#### Tổng số 90TC (đối với NCS đã có bằng ThS), trong đó:

- Số tín chỉ của luận án là: **45** Tín chỉ
- Số tín chỉ của các học phần và chuyên đề: **18** tín chỉ
- Số tín chỉ của các seminar định kỳ: **27** tín chỉ (trong đó năm thứ nhất 6TC, năm thứ hai 6TC, năm thứ ba 9TC và năm thứ tư 6TC)
- Các seminar không tính điểm, chỉ tính đạt hoặc không đạt.

**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SỸ**  
**CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ GIÁO DỤC**  
**MÃ SỐ: 9140114**

<b>Mã HP/CD</b>	<b>Tên học phần</b>	<b>Loại học phần</b>	<b>Số TC</b>	<b>Tỷ lệ LT/ T.luận, BT, (T.hành)/Tự học</b>	<b>Khối kiến thức</b>	<b>Phân kỳ</b>	<b>Khoa CN</b>
Edu.Dr.1	Phương pháp luận nghiên cứu quản lý giáo dục	Bắt buộc	3	20/25/90	Ngành	1	TL-GD
Edu.Dr.2	Xemina 1	Bắt buộc	3	0/45/90	Chuyên ngành	1	TL-GD
Edu.Dr.3	Áp dụng các lý thuyết quản lý hiện đại vào quản lý giáo dục	Bắt buộc	3	50/25/150	Chuyên ngành	2	TL-GD
Edu.Dr.4	Xemina 2	Bắt buộc	3	0/45/90	Chuyên ngành	2	TL-GD
Edu.Dr.5	<b>Tự chọn 1</b>	<b>Tự chọn</b>	<b>3</b>	<b>20/25/90</b>	<b>Chuyên ngành</b>	<b>2</b>	TL-GD
Edu.Dr.6	Tiểu luận tổng quan	Bắt buộc	3	20/25/90	Chuyên ngành	3	TL-GD
Edu.Dr.7	Xemina 3	Bắt buộc	3	0/45/90	Chuyên ngành	3	TL-GD
Edu.Dr.8	<b>Chuyên đề 1</b>	<b>Tự chọn</b>	<b>3</b>	<b>20/25/90</b>	<b>Chuyên ngành</b>	<b>4</b>	TL-GD
Edu.Dr.9	<b>Chuyên đề 2</b>	<b>Tự chọn</b>	<b>3</b>	<b>20/25/90</b>	<b>Chuyên ngành</b>	<b>4</b>	TL-GD
Edu.Dr.10	Xemina 4	Bắt buộc	3	0/45/90	Chuyên ngành	4	TL-GD

Edu.Dr.11	Xemina 5	Bắt buộc	3	0/45/90	Chuyên ngành	5	TL-GD
Edu.Dr.12	Xemina 6	Bắt buộc	3	0/45/90	Chuyên ngành	6	TL-GD
Edu.Dr.13	Xemina 7	Bắt buộc	3	0/45/90	Chuyên ngành	6	TL-GD
Edu.Dr.14	Xemina 8	Bắt buộc	3	0/45/90	Chuyên ngành	7	TL-GD
Edu.Dr.15	Xemina 9	Bắt buộc	3	0/45/90	Chuyên ngành	7	TL-GD
Edu.Dr.16	Luận án	Bắt buộc	45		Chuyên ngành	5-8	TL-GD
	<b>Tổng:</b>		90				

**Tự chọn (chọn 1 trong các học phần sau)**

Edu.Dr.1	Quản lý giáo dục đại học	Tự chọn	3	20/25/90	Chuyên ngành	2	TL-GD
Edu.Dr.2	Quản lý giáo dục phổ thông	Tự chọn	3	20/25/90	Chuyên ngành	2	TL-GD
Edu.Dr.3	Quản lý giáo dục mầm non	Tự chọn	3	20/25/90	Chuyên ngành	2	TL-GD
Edu.Dr.4	Chính sách trong quản lý giáo dục	Tự chọn	3	20/25/90	Chuyên ngành	2	TL-GD
Edu.Dr.5	Các mô hình quản lý chất lượng trong giáo dục	Tự chọn	3	20/25/90	Chuyên ngành	4	TL-GD



**MA TRẬN HỌC PHẦN – TRÌNH ĐỘ NĂNG LỰC – CHUẨN ĐẦU RA**

CHUẨN ĐẦU RA / HỌC PHẦN		Môn 1	Môn 2	Môn 3	Môn 4	Môn 5	Môn 6	Môn 7	Môn 8	Môn 9	Môn 10	Môn 11	Môn 12	Môn 13	Môn 14	Môn 15	Môn 16
<b>1</b>	<b>KIẾN THỨC</b>																
<b>1 1</b>	<b>Kiến thức cơ sở khoa học giáo dục về quản lý giáo dục</b>																
1 1 1	Phân tích được cơ sở khoa học giáo dục của hoạt động quản lý giáo dục			3.5													
1 1 2	Phân tích được quá trình quản lý giáo dục			3.5													
1 1 3	Phân tích được các chức năng của quản lý giáo dục			3.5													
1 1 4	Phân tích được các nội dung cơ bản của quản lý nhà nước về giáo dục đào tạo			3.5													
1 1 5	Phân tích được xu hướng đổi mới quản lý giáo dục			3.5													
<b>1 2</b>	<b>Phương pháp luận nghiên cứu quản lý giáo dục</b>																
1 2 1	Biết được các đặc trưng và yêu cầu của NCKH quản lý giáo dục	3.5															
1 2 2	Áp dụng được các bước triển khai đề tài nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục	3.5															

1	2	3	Áp dụng được các nguyên tắc công bố kết quả nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục (báo cáo khoa học, bài báo, luận án)	3.5														
<b>1</b>	<b>3</b>	<b>Kiến thức chuyên sâu về Quản lý giáo dục (chọn một trong 6 hướng)</b>																
1	3	1	Đổi mới quản lý nhà nước về giáo dục					3.0		3.5	4.0							
1	3	2	Đổi mới quản lý cơ sở giáo dục					3.0		3.5	4.0							
1	3	3	Quản lý nguồn nhân lực giáo dục					3.0		3.5	4.0							
1	3	4	Quản lý chất lượng giáo dục					3.0		3.5	4.0							
1	3	5	Quản lý phát triển chương trình giáo dục					3.0		3.5	4.0							
1	3	6	Quản lý tài chính trong giáo dục					3.0		3.5	4.0							
<b>2</b>	<b>PHẨM CHẤT CÁ NHÂN VÀ CÁC KỸ NĂNG NGHIÊN CỨU</b>																	
<b>2</b>	<b>1</b>	<b>Trung thực và chuyên nghiệp trong nghiên cứu</b>																
2	1	1	Trung thực trong nghiên cứu	2.5				3		3.5	3.5							4
2	1	2	Ứng xử chuyên nghiệp trong nghiên cứu (bản quyền, sở hữu trí tuệ...)	2.5				3		3.5								4
2	1	3	Biết cách đánh giá công trình khoa học	2.5				3		3.5								4
<b>2</b>	<b>2</b>	<b>Lập luận, phân tích và đưa ra cách xử lý vấn đề một cách sáng tạo, độc đáo</b>																

2	2	1	Vận dụng được cách xác định vấn đề cần nghiên cứu	3	3				3	3.5							4
2	2	2	Biết cách suy luận và giải quyết vấn đề một cách sáng tạo	3	3				3	3.5							4
2	2	2	Biết cách đánh giá công trình khoa học														
<b>2 3 Kỹ năng lập kế hoạch và quản lý thời gian trong nghiên cứu</b>																	
2	3	1	Kỹ năng lập kế hoạch nghiên cứu	3					3	3.5							4
2	3	2	Kỹ năng quản lý thời gian trong nghiên cứu	3					3	3.5							4
<b>3 GIAO TIẾP VÀ LÀM VIỆC NHÓM TRONG NGHIÊN CỨU</b>																	
<b>3 1 Giao tiếp bằng văn bản</b>																	
3	1	1	Kỹ năng thiết kế báo cáo khoa học {tiếng Việt và tiếng Anh}	2.5					3								
3	2	2	Kỹ năng viết bài báo khoa học {tiếng Việt và tiếng Anh}	2.5								3	3.5				
3	3	3	Kỹ năng viết đề tài khoa học	2.5													
<b>3 2 Kỹ năng thuyết trình</b>										3					3.5	4	
3	2	1	Kỹ năng trình bày báo cáo khoa học	2.5					3	3	3.5	3.5					4
3	2	2	Kỹ năng trao đổi thông tin nghiên cứu	2.5					3								4
<b>3 3 Ứng dụng công nghệ thông tin (ICT)</b>																	
3	3	1	Ứng dụng các phần mềm tính toán, xử lý số liệu, vẽ đồ thị				3		3		3						
3	3	2	Ứng dụng phần mềm tìm kiếm tài liệu, trao đổi thông tin		2				3		3.5						

3	3	3	Ứng dụng phần mềm làm báo cáo trình diễn		2.5		2.5						3		3.5		4
<b>3 4 Vận dụng được các kỹ năng làm việc nhóm</b>																	
3	4	1	Kỹ năng tổ chức nhóm nghiên cứu	2.5		2.5			3.0	3.0		3					4
3	4	2	Kỹ năng phát triển nhóm nghiên cứu	2.5						3.0							3.5
3	4	3	Lãnh đạo nhóm nghiên cứu	2.5											3	3	3.5
<b>4 PHÁT HIỆN VẤN ĐỀ, XÂY DỰNG VÀ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH NGHIÊN CỨU, CÔNG BỐ KẾT QUẢ THEO CHUẨN QUỐC TẾ</b>																	
<b>4 1 Phát hiện vấn đề nghiên cứu</b>																	
4	1	1	Phân tích và đánh giá các công trình liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu	2.5		3		3.5									4
4	1	2	Xác định các vấn đề còn tồn tại cần nghiên cứu	2.5		3		3.5									4
4	1	3	Xác định mục đích nghiên cứu			3		3.5									4
4	1	4	Hình thành các ý tưởng mới để giải quyết vấn đề nghiên cứu			3		3.5				3					4
<b>4 2 Xây dựng kế hoạch nghiên cứu</b>																	
4	2	1	Xây dựng đề cương nghiên cứu	2.5		3		3.5									
4	2	2	Xác định giới hạn và phương pháp nghiên cứu	2.5		3		3.5	3.5								4
4	2	3	Dự kiến kết quả mới của đề tài			3		3.5									

<b>4 3</b>	<b>Triển khai kế hoạch nghiên cứu</b>														
4 3 1	Xây dựng cơ sở lý luận {lý thuyết, thực nghiệm}	2.5	3					3			3.5				
4 3 2	Thu thập và xử lý thông tin {tính toán, thí nghiệm}							3	3		3.5				
4 3 3	Phân tích, bàn luận các kết quả nghiên cứu							3	3	3.5				3.5	4
<b>4 4</b>	<b>Công bố các kết quả nghiên cứu</b>														
4 4 1	Công bố kết quả nghiên cứu dưới hình thức báo cáo khoa học							3			3		3.5	3.5	4 4
4 4 2	Công bố kết quả nghiên cứu dưới hình thức báo cáo khoa học									3		3.5		4	4

**10. Mô tả các học phần/chuyên đề**

**11. Hình thức học tập:** Tập trung

**12. Ngôn ngữ sử dụng:** Tiếng Việt

**13. Thời gian đào tạo:** 4 năm

**14. Quy trình đào tạo**

Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ chuyên ngành Quản lý giáo dục được quản lý theo quy trình đào tạo sau đại học do Trường Đại học Vinh ban hành.

**15. Ngày ban hành chương trình đào tạo:** / /2021

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**  
**ÁP DỤNG CÁC LÝ THUYẾT QUẢN LÝ HIỆN ĐẠI**  
**VÀO QUẢN LÝ GIÁO DỤC**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1:** TS. Dương Thị Thanh Thanh

Địa chỉ liên hệ: Khoa Tâm lý Giáo dục, Trường Đại học Vinh, 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại 0904768538, email: [thanhdtt@vinhuni.edu.vn](mailto:thanhdtt@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Tâm lý học, Quản lý giáo dục

**Giảng viên 2:** PGS.TS Nguyễn Như An

Địa chỉ liên hệ: Khoa Tâm lý Giáo dục, Trường Đại học Vinh, 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại 0912742787, email: [annn@vinhuni.edu.vn](mailto:annn@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Giáo dục học, Khoa học quản lý, Quản lý giáo dục.

**1.2. Thông tin về học phần**

- Tên học phần (tiếng Việt): <b>ÁP DỤNG CÁC LÝ THUYẾT QUẢN LÝ HIỆN ĐẠI VÀO QUẢN LÝ GIÁO DỤC</b> (tiếng Anh): Applying modern management theories to educational management
- Mã số học phần:
- Thuộc CTĐT ngành: Các ngành đào tạo tiến sĩ Trường Đại học Vinh
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức ngành <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung <input checked="" type="checkbox"/> Học phần dạy học theo hình thức dự án/đề án/báo cáo tiểu luận <input type="checkbox"/> Kiến thức khác
- Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn
- Số tín chỉ: + Số tiết lý thuyết: 25 + Số tiết thực hiện đề án, dự án: 20 + Số tiết tự học: 90
- Điều kiện đăng ký học: không

- Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy định đào tạo tiến sĩ của Trường ĐH Vinh
- Đơn vị phụ trách học phần: Khoa Tâm lý Giáo dục, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh

## 2. Mô tả học phần

Học phần được thiết kế bao gồm hoạt động thuyết trình của giảng viên mang tính chất giới thiệu cùng với hoạt động tự nghiên cứu, thảo luận của nghiên cứu sinh. Học phần đề cập đến các nội dung cơ bản sau đây: Các khái niệm cơ bản của khoa học quản lý; Các lý thuyết quản lý cổ điển; Các lý thuyết quản lý hiện đại.

## 3. Mục tiêu học phần

- Cung cấp cho nghiên cứu sinh những kiến thức lý luận cơ bản về các lý thuyết quản lý.
- Trang bị cho nghiên cứu sinh một số kỹ năng về vận dụng lý thuyết quản lý vào quản lý giáo dục.
- Giúp nghiên cứu sinh ứng dụng các lý thuyết hiện đại vào đổi mới quản lý giáo dục trong các nhà trường.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

### 4.1. Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo tiến sĩ

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)									
	PLO1.2	PLO2.1	PLO2.2	PLO3.1	PLO3.2	PLO4.1	PLO4.2			
	1.2.2	2.1.1	2.2.2	3.1.2	3.2.1	4.1.2	4.2.1	4.2.2	4.2.3	4.2.4
CLO1.1	✓									
CLO1.2	✓									
CLO2.1		✓								
CLO2.2			✓							
CLO3.1				✓						
CLO3.2					✓					
CLO4.1						✓				
CLO4.2							✓			
CLO4.3								✓		
CLO4.4									✓	
CLO4.5										✓



**4.2. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần**

<b>CDR học phần</b>	<b>TĐNL CDR học phần</b>	<b>Mô tả CDR học phần</b>	<b>Phương pháp dạy học</b>	<b>Phương pháp đánh giá</b>
CLO1.1	K2	Trình bày khái quát về cơ sở lí luận của vấn đề	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO1.2	K2	Trình bày được ý nghĩa và cơ sở thực tiễn của vấn đề	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO2.1	S2	Thể hiện tư duy hệ thống và tư duy sáng tạo thông qua việc lập kế hoạch, quản lí thời gian và nguồn lực trong quá trình công tác	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO2.2	A2	Thể hiện tính kỉ luật, trách nhiệm, tác phong nhà giáo trong trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Bảng kiểm Phiếu đánh giá
CLO3.1	S2	Tổ chức hoạt động nhóm để thực hiện các yêu cầu và nhiệm vụ mà học phần đề ra	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO3.2	S2	Thể hiện kỹ năng giao tiếp thông qua hoạt động nhóm và thuyết trình sản phẩm dự án học phần	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.1	C2	Nhận diện cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của trường phổ thông và vai trò của giáo viên môn..... trong hoạt động dạy học và giáo dục	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.2	C2	Hình thành ý tưởng cho trải nghiệm nghề nghiệp ở trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.3	C2	Lập kế hoạch trải nghiệm nghề nghiệp ở trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá

CLO4.4	C2	Thực hiện kế hoạch nghề nghiệp ở cơ sở gd	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.5	C2	Đưa ra định hướng học tập để trở thành giáo viên môn..... đáp ứng yêu cầu công việc và bối cảnh nghề nghiệp	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá

## 5. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

### 5.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	CDR học phần	Hình thức đánh giá và lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	Tỷ lệ (%)
<b>A1. Đánh giá thường xuyên</b>				<b>50%</b>
A1.1	- CLO2.2	Sự chuyên cần, thái độ học tập	Phiếu đánh giá (Rubrics)	10%
A1.2	- CLO1.1 - CLO1.2	Câu hỏi TNKQ (Quiz) qua LMS	30 câu hỏi TNKQ (Quizz)	20%
A1.3	- CLO2.1 - CLO4.1 - CLO4.2 - CLO4.3	Sản phẩm kế hoạch trải nghiệm nghề nghiệp	Phiếu đánh giá (Rubrics)	20%
<b>A2. Đánh giá cuối kỳ</b>				<b>50%</b>
A2.1	- CLO3.1	Hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá (Rubrics)	10%
A2.2	- CLO3.2	Giao tiếp trong hoạt động nhóm và thuyết trình sản phẩm dự án học phần	Phiếu đánh giá (Rubrics)	10%
A2.3	- CLO4.4 - CLO4.5	Sản phẩm dự án học phần	Phiếu đánh giá (Rubrics)	30%
<b>Công thức tính điểm tổng kết: <math>(A1.1+A1.2*2+A1.3*2+A2.1+A2.2+A2.3*3)/10</math></b>				

## 5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

### Phụ lục.

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Giáo trình:

[1] Phạm Minh Hùng, 2021. *Bài giảng (lưu hành nội bộ)*. Trường Đại học Vinh

### 6.2. Tài liệu tham khảo:

1. Phạm Ngọc Khuê (chủ biên), *Tâm lý học lãnh đạo, quản lý*, NXB Lý luận chính trị, H. 2003.
2. Nguyễn Đình Chính, *Tâm lý học quản lý*, NXB Giáo dục, H 1998.
3. Nguyễn Thị Thu Hiền, *Tâm lý học quản trị kinh doanh*, NXB Thống kê, H 2000.
4. Paul Albou, *Tâm lý học kinh tế*, NXB Khoa học xã hội, H1997.
5. Lê Hữu Xanh (chủ biên), *Ảnh hưởng tiêu cực của tâm lý tiêu nông đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp nhà nước*, NXB Lý luận chính trị, H 2005.
6. Đỗ Hoàng Toàn, *Tâm lý học và xã hội học quản lý kinh tế*, NXB Đại học và giáo dục chuyên nghiệp, H 1991.
7. Lê Khánh Bằng, Bốn mục tiêu nền tảng của giáo dục thế kỉ 21 và phương hướng khắc phục một số hiện tượng tiêu cực trong giáo dục hiện nay, T/c Giáo dục, số 141/2006, tr.2-5
8. Đặng Quốc Bảo - Nguyễn Đắc Hưng, *Giáo dục Việt Nam hướng tới tương lai - vấn đề và giải pháp*, NXB Chính trị Quốc gia, H.2004
9. Nguyễn Đức Chính (chủ biên), *Kiểm định chất lượng trong giáo dục đào tạo*, NXB Đại học QGHN, H. 2002
10. Trần Kiêm, *Khoa học quản lý giáo dục- Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, NXB GD, 2004.

## 7. Kế hoạch dạy học

Tổng thời lượng của học phần 30 tiết, trong đó có 15 tiết lí thuyết và 15 tiết dự án học phần, số tiết theo cụ thể như sau:

Kế hoạch dạy học cụ thể của từng tuần như sau:

Tuần	Nội dung công việc	Địa điểm/ không gian thực hiện	Hoạt động của NCS	Hoạt động của GV	Kết quả cần đạt được	Bài đánh giá	CDR học phần
1	Chương 1: Những vấn đề chung của khoa học quản lý trong quản lý giáo dục	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS phần 1.1.4 và 1.1.5	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học	K2, A2	A1.1 A1.2	CLO1.1 CLO2.2
2	Chương 2: Sự phát triển các tư tưởng quản lý 2.1. Tư tưởng và lý luận quản lý thời Trung Hoa cổ đại 2.2. Tư tưởng pháp trị của Hàn Phi Tử	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS phần 1.2.1 và 1.3.1	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của	K2, A2	A1.1 A1.2	CLO1.1 CLO2.2
3	Chương 3: Các học thuyết quản lý từ thế kỉ XIX đến nay 3.1. Thuyết quản lý theo khoa học	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS phần 2.1.1 và 2.1.2	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên	K2, A2	A1.1 A1.2	CLO1.1 CLO2.2

	3.2. Thuyết quản lý hành chính						
4	Chương 3: Các học thuyết quản lý từ thế kỉ XIX đến nay 3.3. Trường phái quản lý theo quan hệ con người 3.4. Thuyết quản lý theo hành vi	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS phần 3.1.1 và 3.1.3	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên	K2, A2	A1.1 A1.2	CLO1.2 CLO2.2
5	Chương 3: Các học thuyết quản lý từ thế kỉ XIX đến nay 3.5. Thuyết quản lý tổ chức 3.6. Các thuyết văn hóa quản lý	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên	S2, A2	A1.1	CLO2.2
6	Chương 3: Xu hướng ổi mới quản lý giáo dục	Lớp học hoặc nhóm SV tự chọn không gian làm việc	Thảo luận nhóm (nhóm từ 4 – 6 em)	Tư vấn, định hướng, giám sát	S2	A2.1a A2.2a	CLO2.1 CLO3.1
7	Chương 4: Kinh nghiệm quốc tế trong mô hình quản lý giáo dục trên thế giới	Lớp học	báo cáo theo nhóm	Nhận xét, đánh giá, hướng dẫn điều chỉnh kế hoạch trải nghiệm (nếu có)	S2, C2	A1.3	CLO2.1 CLO4.1 CLO4.2 CLO4.3
8	Chương 4: Kinh nghiệm	Trường phổ thông	Nghe báo cáo,		S2, A2	A2.1a	CLO2.2

	quốc tế trong mô hình quản lý giáo dục trên thế giới		tìm hiểu nhà trường, tổ chuyên môn; thảo luận nhóm	Liên hệ, hỗ trợ, giám sát		A2.2a	CLO3.1 CLO4.4
9	Viết báo cáo dự án học phần	Trường phổ thông	Nghe báo cáo, dự giờ, tìm hiểu nhà trường, hoạt động dạy học và giáo dục; thảo luận nhóm	Liên hệ, hỗ trợ, giám sát	S2, A2	A2.1a A2.2a	CLO2.2 CLO3.1 CLO4.4
10	Viết báo cáo dự án học phần	Lớp học hoặc nhóm tự chọn không gian làm việc	Thảo luận nhóm Viết báo cáo	Tư vấn, định hướng, giám sát	S2	A2.1a A2.2a	CLO2.2
11	Viết báo cáo dự án học phần	Lớp học hoặc nhóm SV tự chọn không gian làm việc	Thảo luận nhóm Viết báo cáo	Tư vấn, định hướng, giám sát	S2	A2.1a A2.2a	CLO2.2
12	Báo cáo dự án học phần (Đánh giá cuối kì)	Lớp học	Báo cáo theo nhóm	GV nhận xét, đánh giá	S2, C2	A2.1b A2.2b A2.3	CLO3.1 CLO3.2 CLO4.4 CLO4.5

## **8. Nhiệm vụ của NCS**

### **8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video bài giảng.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **8.3. Thực tế phổ thông**

- Tham gia 100% các buổi trải nghiệm ở trường phổ thông.
- Thể hiện phong cách sư phạm khi đến trường phổ thông.
- Tham gia tích cực các hoạt động trải nghiệm tại trường phổ thông.
- Tuân thủ các quy định của trường phổ thông, của giáo viên và của nhóm.

### **8.4. Làm việc nhóm, thực hiện dự án môn học**

- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động của nhóm.
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm dự án được giao.

**9. Ngày phê duyệt: / /2021**

**10. Cấp phê duyệt: Trường Đại học Vinh**

## Chuẩn đầu ra của CTĐT phân nhiệm cho học phần

<b>1</b>	<b>Kiến thức</b>
<b>1</b>	<b>1 Kiến thức cơ sở khoa học giáo dục về quản lý giáo dục</b>
<b>1</b>	<b>2 Phương pháp luận nghiên cứu quản lý giáo dục</b>
1	3 Kiến thức chuyên sâu về quản lý giáo dục ( <i>quản lý nhà nước về giáo dục; quản lý cơ sở giáo dục</i> )
<b>2</b>	<b>Phẩm chất và các kỹ năng nghiên cứu</b>
2	1 Trung thực và chuyên nghiệp trong nghiên cứu (thể hiện qua <i>số liệu, trích dẫn, của các báo cáo xemina và luận án, phong cách làm việc, tiến độ công việc, kết quả nghiên cứu</i> )
2	2 Lập luận, phân tích và đưa ra cách xử lý vấn đề một cách sáng tạo, độc đáo (thể hiện qua <i>báo cáo tổng quan quan, các xemina, bài báo, luận án</i> )
2	3 Lập kế hoạch và quản lý thời gian nghiên cứu (thể hiện qua <i>bản kế hoạch nghiên cứu, báo cáo tiến độ, hoạt động tự nghiên cứu</i> )
<b>3</b>	<b>Giao tiếp và làm việc nhóm trong nghiên cứu</b>
3	1 Giao tiếp bằng văn bản (thể hiện qua <i>báo cáo chuyên đề, luận án, bài báo khoa học (tiếng Việt và Tiếng Anh), báo cáo Xemina (tiếng Việt và Tiếng Anh)</i> )
3	2 Kỹ năng thuyết trình (thể hiện qua <i>trình bày báo cáo khoa học, thi chuyên đề, trợ giảng</i> )
3	3 Ứng dụng công nghệ thông tin (thể hiện qua <i>ứng dụng các phần mềm tính toán, xử lý số liệu, vẽ đồ thị, làm trình chiếu powoint, gửi bài báo đăng tạp chí, xemina, định dạng luận án</i> )
3	4 Làm việc nhóm trong giải quyết vấn đề nghiên cứu (thể hiện qua <i>xemina khoa học, báo cáo tiến độ, bài báo khoa học, quản lý hoạt động nghiên cứu</i> )
<b>4</b>	<b>Phát hiện vấn đề, xây dựng và triển khai kế hoạch, công bố kết quả nghiên cứu theo chuẩn quốc tế</b>
4	1 Phát hiện vấn đề nghiên cứu (CĐR chọn mức năng lực <i>phân tích, đánh giá: Xemina, tiểu luận tổng quan, luận án</i> )
4	2 Xây dựng kế hoạch nghiên cứu (CĐR chọn mức năng lực <i>áp dụng: đề cương, báo cáo tiến độ...</i> )
4	3 Triển khai nghiên cứu (CĐR chọn mức năng lực <i>phân tích, đánh giá: báo cáo tiến độ, thi các chuyên đề, các xemina ...</i> )
4	4 Công bố các kết quả nghiên cứu (CĐR chọn mức năng lực <i>phân tích, đánh giá: xemina, bài báo, luận án</i> )



**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT  
CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC THỜI KỲ ĐỔI MỚI**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1:** PGS.TS. Nguyễn Như An

Địa chỉ liên hệ: Khoa Tâm lý Giáo dục, Trường Đại học Vinh, 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: 0912742787; ann@vinhunu.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Giáo dục học, Khoa học quản lý

**Giảng viên 2:** GS.TS. Thái Văn Thành

Địa chỉ liên hệ: Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An

Điện thoại, email: 0913384618; thaivanthanhfvinhuni@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Giáo dục học, Khoa học quản lý

**1.2. Thông tin về học phần**

- Tên học phần (tiếng Việt): <b>CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC THỜI KỲ ĐỔI MỚI</b>
(tiếng Anh): EDUCATION DEVELOPMENT POLICY
- Mã số học phần: PED20002
- Thuộc CTĐT ngành: Các ngành đào tạo tiến sĩ Trường Đại học Vinh
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức ngành <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung <input checked="" type="checkbox"/> Học phần dạy học theo hình thức dự án/đề án/báo cáo tiểu luận <input type="checkbox"/> Kiến thức khác
- Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn
- Số tín chỉ: + Số tiết lý thuyết: 30 + Số tiết thực hiện đề án, dự án: 30 + Số tiết tự học: 90
- Điều kiện đăng ký học: không
- Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy định đào tạo tiến sĩ của Trường ĐH Vinh
- Đơn vị phụ trách học phần: Khoa Tâm lý Giáo dục, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh

## 2. Mô tả học phần

+ Vị trí của môn học trong chương trình đào tạo là cung cấp tri thức, kỹ năng và hình thành năng lực, phẩm chất người cán bộ quản lý giáo dục

+ Các kiến thức chủ yếu trang bị cho học viên: phương pháp luận, quan điểm xây dựng chính sách giáo dục

+ Quan hệ với các môn học khác: là môn học cơ sở để NCS tiếp tục học các môn chuyên ngành, đồng thời cũng là cụ thể hoá một số nội dung cụ thể của các môn học cơ sở khác, hỗ trợ cho các môn chuyên ngành.

## 3. Mục tiêu học phần

+ NCS nắm được những vấn đề cơ bản liên quan tới chính sách trong quản lý giáo dục

+ Nắm và thực hiện việc xây dựng các chính sách trong quản lý giáo dục

## 4. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

### 4.1. Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo tiên sĩ

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)									
	PLO1.2	PLO2.1	PLO2.2	PLO3.1	PLO3.2	PLO4.1	PLO4.2			
	1.2.2	2.1.1	2.2.2	3.1.2	3.2.1	4.1.2	4.2.1	4.2.2	4.2.3	4.2.4
CLO1.1	✓									
CLO1.2	✓									
CLO2.1		✓								
CLO2.2			✓							
CLO3.1				✓						
CLO3.2					✓					
CLO4.1						✓				
CLO4.2							✓			
CLO4.3								✓		
CLO4.4									✓	
CLO4.5										✓

### 4.2. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

<b>CĐR học phần</b>	<b>TĐNL CĐR học phần</b>	<b>Mô tả CĐR học phần</b>	<b>Phương pháp dạy học</b>	<b>Phương pháp đánh giá</b>
CLO1.1	K2	Trình bày khái quát về Giáo dục, đào tạo, Phát triển, Quản lý, Nhiệm vụ cơ bản của quản lý, Quản lý giáo dục, Chiến lược và chính sách, Quan điểm, Chiến lược giáo dục	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO1.2	K2	Trình bày được ý nghĩa và cơ sở để xây dựng chiến lược và chính sách phát triển giáo dục- đào tạo: Ý nghĩa quan trọng của việc xác định chiến lược, chính sách giáo dục – đào tạo; Cơ sở để xây dựng, bổ sung chiến lược và chính sách phát triển giáo dục – đào tạo	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO2.1	S2	Thể hiện tư duy hệ thống và tư duy sáng tạo thông qua việc lập kế hoạch, quản lý thời gian và nguồn lực trong quá trình công tác ở trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO2.2	A2	Thể hiện tính kỉ luật, trách nhiệm, tác phong nhà giáo trong trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Bảng kiểm Phiếu đánh giá
CLO3.1	S2	Tổ chức hoạt động nhóm để thực hiện các yêu cầu và nhiệm vụ mà học phần đề ra	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO3.2	S2	Thể hiện kỹ năng giao tiếp thông qua hoạt động nhóm và thuyết trình sản phẩm dự án học phần	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.1	C2	Nhận diện cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của trường phổ thông và vai trò của giáo viên môn..... trong hoạt động dạy học và giáo dục	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.2	C2	Hình thành ý tưởng cho trải nghiệm nghề nghiệp ở trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá

CLO4.3	C2	Lập kế hoạch trải nghiệm nghề nghiệp ở cơ sở giáo dục	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.4	C2	Thực hiện kế hoạch trải nghiệm nghề nghiệp ở cơ sở giáo dục	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.5	C2	Đưa ra định hướng học tập để trở thành giáo viên môn..... đáp ứng yêu cầu công việc và bối cảnh nghề nghiệp	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá

## 5. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

### 5.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	CĐR học phần	Hình thức đánh giá và lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	Tỷ lệ (%)
<b>A1. Đánh giá thường xuyên</b>				<b>50%</b>
A1.1	- CLO2.2	Sự chuyên cần, thái độ học tập	Phiếu đánh giá (Rubrics)	10%
A1.2	- CLO1.1 - CLO1.2	Câu hỏi TNKQ (Quiz) qua LMS	30 câu hỏi TNKQ (Quizz)	20%
A1.3	- CLO2.1 - CLO4.1 - CLO4.2 - CLO4.3	Sản phẩm kế hoạch trải nghiệm nghề nghiệp	Phiếu đánh giá (Rubrics)	20%
<b>A2. Đánh giá cuối kỳ</b>				<b>50%</b>
A2.1	- CLO3.1	Hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá (Rubrics)	10%
A2.2	- CLO3.2	Giao tiếp trong hoạt động nhóm và thuyết trình sản phẩm dự án học phần	Phiếu đánh giá (Rubrics)	10%
A2.3	- CLO4.4 - CLO4.5	Sản phẩm dự án học phần	Phiếu đánh giá (Rubrics)	30%
<b>Công thức tính điểm tổng kết: <math>(A1.1+A1.2*2+A1.3*2+A2.1+A2.2+A2.3*3)/10</math></b>				

## **5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá**

**Áp dụng như môn 1.**

## **6. Tài liệu học tập**

### **6.1. Giáo trình:**

[1] Nguyễn Như An, 2021. *Bài giảng (lưu hành nội bộ)*. Trường Đại học Vinh

### **6.2. Tài liệu tham khảo:**

1. Đặng Quốc Bảo - Nguyễn Đắc Hưng, Giáo dục Việt Nam hướng tới tương lai - vấn đề và giải pháp, NXB Chính trị Quốc gia, H. 2004.
2. Nguyễn Đức Chính (chủ biên), Kiểm định chất lượng trong giáo dục đào tạo, NXB Đại học QGHN, H. 2002
3. Phan Đình Diệu, Về vấn đề đổi mới chương trình và nội dung dạy học trong một chiến lược phát triển giáo dục, T/c Phát triển giáo dục, số 6/2002, tr.3-7
4. Phạm Minh Hạc, Nghiên cứu con người và nguồn nhân lực đi vào công nghiệp hoá, hiện đại hoá, NXB Chính trị quốc gia, H.2002.
5. Phạm Minh Hạc, Giáo dục Việt Nam trước ngưỡng cửa thế kỉ XXI, NXB CTQG, H.2002
6. Nhiều tác giả, Giáo dục thế giới đi vào thế kỉ 21, NXB Chính trị quốc gia, H.2002.

### **7. Phương pháp đánh giá môn học:**

- + Tiểu luận giữa học phần
- + Tiểu luận đánh giá kết thúc môn học.

## 8. Kế hoạch dạy học

Tổng thời lượng của học phần 30 tiết, trong đó có 15 tiết lí thuyết và 15 tiết dự án học phần, số tiết theo cụ thể như sau:

**Tín chỉ 1:** Chương 1 và chương 2: 15 tiết (lí thuyết và elearning) học trong 3 tuần.

**Tín chỉ 2, 3:** Chương 3 và trải nghiệm thực tế (30 tiết); Kế hoạch dạy học cụ thể của từng tuần như sau:

Tuần	Nội dung công việc	Địa điểm/ không gian thực hiện	Hoạt động của NCS	Hoạt động của GV	Kết quả cần đạt được	Bài đánh giá	CDR học phần
1	<b>Chương 1: MỞ ĐẦU</b> 1. Vai trò của giáo dục và đào tạo 2. Một số khái niệm 3. Ý nghĩa và cơ sở để xây dựng chiến lược và chính sách phát triển giáo dục- đào tạo	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS phần 1.1.4 và 1.1.5	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học	K2, A2	A1.1 A1.2	CLO1.1 CLO2.2
2	Chương 2	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS phần 1.2.1 và 1.3.1	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của	K2, A2	A1.1 A1.2	CLO1.1 CLO2.2
3	Chương 2	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS phần 2.1.1 và 2.1.2	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên	K2, A2	A1.1 A1.2	CLO1.1 CLO2.2

4	Chương 2	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS phần 3.1.1 và 3.1.3	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên	K2, A2	A1.1 A1.2	CLO1.2 CLO2.2
5	Chương 3	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên	S2, A2	A1.1	CLO2.2
6	Chương 3	Lớp học hoặc nhóm SV tự chọn không gian làm việc	Thảo luận nhóm	Tư vấn, định hướng, giám sát	S2	A2.1a A2.2a	CLO2.1 CLO3.1
7	Chương 4	Lớp học	Báo cáo theo nhóm	Nhận xét, đánh giá, hướng dẫn điều chỉnh kế hoạch trải nghiệm (nếu có)	S2, C2	A1.3	CLO2.1 CLO4.1 CLO4.2 CLO4.3
8	Chương 5	Trường phổ thông	Nghe báo cáo, tìm hiểu nhà trường, tổ chuyên môn; thảo luận nhóm	Liên hệ, hỗ trợ, giám sát	S2, A2	A2.1a A2.2a	CLO2.2 CLO3.1 CLO4.4

<b>9</b>		Trường phổ thông	Nghe báo cáo, dự giờ, tìm hiểu nhà trường, hoạt động dạy học và giáo dục; thảo luận nhóm	Liên hệ, hỗ trợ, giám sát	S2, A2	A2.1a A2.2a	CLO2.2 CLO3.1 CLO4.4
<b>10</b>	Viết báo cáo dự án học phần	Lớp học hoặc nhóm tự chọn không gian làm việc	Thảo luận nhóm Viết báo cáo	Tư vấn, định hướng, giám sát	S2	A2.1a A2.2a	CLO2.2
<b>11</b>	Viết báo cáo dự án học phần	Lớp học hoặc nhóm tự chọn không gian làm việc	Thảo luận nhóm Viết báo cáo	Tư vấn, định hướng, giám sát	S2	A2.1a A2.2a	CLO2.2
<b>12</b>	Báo cáo dự án học phần (Đánh giá cuối kì)	Lớp học	Báo cáo theo nhóm	GV nhận xét, đánh giá	S2, C2	A2.1b A2.2b A2.3	CLO3.1 CLO3.2 CLO4.4 CLO4.5



## **9. Nhiệm vụ của NCS**

### **9.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video bài giảng.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

### **9.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **9.3. Thực tế phổ thông**

- Tham gia 100% các buổi trải nghiệm ở trường phổ thông.
- Thể hiện phong cách sư phạm khi đến trường phổ thông.
- Tham gia tích cực các hoạt động trải nghiệm tại trường phổ thông.
- Tuân thủ các quy định của trường phổ thông, của giáo viên và của nhóm.

### **9.4. Làm việc nhóm, thực hiện dự án môn học**

- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động của nhóm.
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm dự án được giao.

**10. Ngày phê duyệt: / /2021**

**11. Cấp phê duyệt: Trường Đại học Vinh**

## Phụ lục 1. Chuẩn đầu ra của CTĐT phân nhiệm cho HP

<b>1</b>	<b>Kiến thức</b>
<b>1</b>	<b>1 Kiến thức cơ sở khoa học giáo dục về quản lý giáo dục</b>
<b>1</b>	<b>2 Phương pháp luận nghiên cứu quản lý giáo dục</b>
1	3 Kiến thức chuyên sâu về quản lý giáo dục ( <i>quản lý nhà nước về giáo dục; quản lý cơ sở giáo dục</i> )
<b>2</b>	<b>Phẩm chất và các kỹ năng nghiên cứu</b>
2	1 Trung thực và chuyên nghiệp trong nghiên cứu (thể hiện qua <i>số liệu, trích dẫn, của các báo cáo xemina và luận án, phong cách làm việc, tiến độ công việc, kết quả nghiên cứu</i> )
2	2 Lập luận, phân tích và đưa ra cách xử lý vấn đề một cách sáng tạo, độc đáo (thể hiện qua <i>báo cáo tổng quan quan, các xemina, bài báo, luận án</i> )
2	3 Lập kế hoạch và quản lý thời gian nghiên cứu (thể hiện qua <i>bản kế hoạch nghiên cứu, báo cáo tiến độ, hoạt động tự nghiên cứu</i> )
<b>3</b>	<b>Giao tiếp và làm việc nhóm trong nghiên cứu</b>
3	1 Giao tiếp bằng văn bản (thể hiện qua <i>báo cáo chuyên đề, luận án, bài báo khoa học (tiếng Việt và Tiếng Anh), báo cáo Xemina (tiếng Việt và Tiếng Anh)</i> )
3	2 Kỹ năng thuyết trình (thể hiện qua <i>trình bày báo cáo khoa học, thi chuyên đề, trợ giảng</i> )
3	3 Ứng dụng công nghệ thông tin (thể hiện qua <i>ứng dụng các phần mềm tính toán, xử lý số liệu, vẽ đồ thị, làm trình chiếu powoint, gửi bài báo đăng tạp chí, xemina, định dạng luận án</i> )
3	4 Làm việc nhóm trong giải quyết vấn đề nghiên cứu (thể hiện qua <i>xemina khoa học, báo cáo tiến độ, bài báo khoa học, quản lý hoạt động nghiên cứu</i> )
<b>4</b>	<b>Phát hiện vấn đề, xây dựng và triển khai kế hoạch, công bố kết quả nghiên cứu theo chuẩn quốc tế</b>
4	1 Phát hiện vấn đề nghiên cứu (CĐR chọn mức năng lực <i>phân tích, đánh giá: Xemina, tiểu luận tổng quan, luận án</i> )
4	2 Xây dựng kế hoạch nghiên cứu (CĐR chọn mức năng lực <i>áp dụng: đề cương, báo cáo tiến độ...</i> )
4	3 Triển khai nghiên cứu (CĐR chọn mức năng lực <i>phân tích, đánh giá: báo cáo tiến độ, thi các chuyên đề, các xemina ...</i> )
4	4 Công bố các kết quả nghiên cứu (CĐR chọn mức năng lực <i>phân tích, đánh giá: xemina, bài báo, luận án</i> )

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT  
ĐỔI MỚI LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC  
TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1:** GS.TS. Đinh Xuân Khoa

Địa chỉ liên hệ: Khoa Tâm lý Giáo dục, Trường Đại học Vinh, 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại, email: 0913518382; Khoadx@vinhunu.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Giáo dục học, Khoa học quản lý

**Giảng viên 2:** GS.TS. Thái Văn Thành

Địa chỉ liên hệ: Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An

Điện thoại, email: 091338468; thaivanthanhvinhuni@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Giáo dục học, Khoa học quản lý

**1.2. Thông tin về học phần**

- Tên học phần (tiếng Việt): <b>ĐỔI MỚI LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY</b> (tiếng Anh): INNOVATION OF LEADERS, MANAGEMENT OF EDUCATIONAL FACILITIES IN THE CURRENT CONTEXT
- Mã số học phần: PED20002
- Thuộc CTĐT ngành: Các ngành đào tạo tiến sĩ Trường Đại học Vinh
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức ngành <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung <input checked="" type="checkbox"/> Học phần dạy học theo hình thức dự án/đề án/báo cáo tiêu luận <input type="checkbox"/> Kiến thức khác
- Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn
- Số tín chỉ: + Số tiết lý thuyết: 30 + Số tiết thực hiện đề án, dự án: 30 + Số tiết tự học: 90
- Điều kiện đăng ký học: không

- Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy định đào tạo tiến sĩ của Trường ĐH Vinh
- Đơn vị phụ trách học phần: Khoa Tâm lý Giáo dục, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh

## 2. Mô tả học phần

Môn học này gồm những nội dung:

- Lý do phải đổi mới lãnh đạo và quản lý cơ sở giáo dục;
- Những định hướng, các quan điểm chỉ đạo về phát triển giáo dục và lựa chọn mô hình quản lý cơ sở giáo dục;
- Vai trò lãnh đạo, quản lý và những nội dung cơ bản cần thay đổi trong lãnh đạo và quản lý cơ sở giáo dục trong bối cảnh hiện nay.

## 3. Mục tiêu học phần

Sau khi học xong môn học này người học có thể:

- Giải thích được tính tất yếu và sự cấp thiết phải đổi mới lãnh đạo, quản lý cơ sở giáo dục trong bối cảnh của nước ta hiện nay;
- Đề xuất được những định hướng đổi mới và những lĩnh vực cần đổi mới trong lãnh đạo và quản lý cơ sở giáo dục;
- Có niềm tin và quyết tâm đổi mới lãnh đạo và quản lý các hoạt động giáo dục trong cơ sở giáo dục.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

### 4.1. Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo tiến sĩ

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)									
	PLO1.2	PLO2.1	PLO2.2	PLO3.1	PLO3.2	PLO4.1	PLO4.2			
	1.2.2	2.1.1	2.2.2	3.1.2	3.2.1	4.1.2	4.2.1	4.2.2	4.2.3	4.2.4
CLO1.1	✓									
CLO1.2	✓									
CLO2.1		✓								
CLO2.2			✓							
CLO3.1				✓						
CLO3.2					✓					
CLO4.1						✓				
CLO4.2							✓			
CLO4.3								✓		
CLO4.4									✓	
CLO4.5										✓

#### 4.2. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

<b>CĐR học phần</b>	<b>TĐNL CĐR học phần</b>	<b>Mô tả CĐR học phần</b>	<b>Phương pháp dạy học</b>	<b>Phương pháp đánh giá</b>
CLO1.1	K2	Trình bày khái quát về Giáo dục, đào tạo, Phát triển, Quản lý, Nhiệm vụ cơ bản của quản lý, Quản lý giáo dục, Chiến lược và chính sách, Quan điểm, Chiến lược giáo dục	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO1.2	K2	Trình bày được ý nghĩa và cơ sở để xây dựng chiến lược và chính sách phát triển giáo dục-đào tạo: Ý nghĩa quan trọng của việc xác định chiến lược, chính sách giáo dục – đào tạo; Cơ sở để xây dựng, bổ sung chiến lược và chính sách phát triển giáo dục – đào tạo	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO2.1	S2	Thể hiện tư duy hệ thống và tư duy sáng tạo thông qua việc lập kế hoạch, quản lý thời gian và nguồn lực trong quá trình công tác ở trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO2.2	A2	Thể hiện tính kỉ luật, trách nhiệm, tác phong nhà giáo trong trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Bảng kiểm Phiếu đánh giá
CLO3.1	S2	Tổ chức hoạt động nhóm để thực hiện các yêu cầu và nhiệm vụ mà học phần đề ra	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO3.2	S2	Thể hiện kỹ năng giao tiếp thông qua hoạt động nhóm và thuyết trình sản phẩm dự án học phần	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.1	C2	Nhận diện cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của trường phổ thông và vai trò của giáo viên môn..... trong hoạt động dạy học và giáo dục	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá

CLO4.2	C2	Hình thành ý tưởng cho trải nghiệm nghề nghiệp ở trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.3	C2	Lập kế hoạch trải nghiệm nghề nghiệp ở trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.4	C2	Thực hiện kế hoạch nghề nghiệp ở cơ sở gd	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.5	C2	Đưa ra định hướng học tập để trở thành giáo viên môn..... đáp ứng yêu cầu công việc và bối cảnh nghề nghiệp	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá

## 5. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

### 5.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	CĐR học phần	Hình thức đánh giá và lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	Tỷ lệ (%)
<b>A1. Đánh giá thường xuyên</b>				<b>50%</b>
A1.1	- CLO2.2	Sự chuyên cần, thái độ học tập	Phiếu đánh giá (Rubrics)	10%
A1.2	- CLO1.1 - CLO1.2	Câu hỏi TNKQ (Quiz) qua LMS	30 câu hỏi TNKQ (Quizz)	20%
A1.3	- CLO2.1 - CLO4.1 - CLO4.2 - CLO4.3	Sản phẩm kế hoạch trải nghiệm nghề nghiệp	Phiếu đánh giá (Rubrics)	20%
<b>A2. Đánh giá cuối kỳ</b>				<b>50%</b>
A2.1	- CLO3.1	Hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá (Rubrics)	10%
A2.2	- CLO3.2	Giao tiếp trong hoạt động nhóm và thuyết trình sản phẩm dự án học phần	Phiếu đánh giá (Rubrics)	10%

A2.3	- CLO4.4 - CLO4.5	Sản phẩm dự án học phần	Phiếu đánh giá (Rubrics)	30%
<b>Công thức tính điểm tổng kết:</b> $(A1.1+A1.2*2+A1.3*2+A2.1+A2.2+A2.3*3)/10$				

## 5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

(Áp dụng như học phần 1)

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Giáo trình:

[1] Thái Văn Thành, 2021. *Bài giảng (lưu hành nội bộ)*. Trường Đại học Vinh

### 6.2. Tài liệu tham khảo:

1. Một số vấn đề về hoàn thiện cơ cấu hệ thống giáo dục nước ta trong thời kì CNH, HĐH, T/c Phát triển giáo dục, số 5/2002, tr. 4-6
2. Nguyễn Đắc Hưng – Phan Xuân Dũng, Nhân tài trong chiến lược phát triển quốc gia, NXB Chính trị Quốc gia, H.2004
3. Trần Kiểm, Khoa học quản lý giáo dục- Một số vấn đề lý luận và thực tiễn, NXB GD,2004
4. Nhiều tác giả, Giáo dục thế giới đi vào thế kỉ 21, NXB Chính trị quốc gia, H.2002.
5. Nguyễn Đăng Tiến (chủ biên), Lịch sử giáo dục Việt Nam trước cách mạng tháng 8- 1945, NXB Giáo dục, H. 1996.
6. Nghiêm Đình Vỳ, Nguyễn Đắc Hưng, Phát triển giáo dục và đào tạo nhân tài, NXB Chính trị Quốc gia, H.2002
7. Viện Khoa học Giáo dục, Cơ sở lý luận và thực tiễn xây dựng chiến lược phát triển giáo dục – đào tạo, NXB GS, H.1998
8. Viện nghiên cứu phát triển giáo dục, Những vấn đề về chiến lược phát triển giáo dục trong thời kì công nghiệp hoá, hiện đại hoá, NXB Giáo dục – 1998.

### 7. Phương pháp đánh giá môn học:

- + Tiểu luận giữa học phần
- + Tiểu luận đánh giá kết thúc môn học.

## 8. Kế hoạch dạy học

Tổng thời lượng của học phần 30 tiết, trong đó có 15 tiết lí thuyết và 15 tiết dự án học phần, số tiết theo cụ thể như sau:

Tuần	Nội dung công việc	Địa điểm/ không gian thực hiện	Hoạt động của NCS	Hoạt động của GV	Kết quả cần đạt được	Bài đánh giá	CDR học phần
1	<b>Chương 1. SỰ CẤP THIẾT PHẢI ĐỔI MỚI QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY</b> <b>1. Quản lý giáo dục trong xu thế hội nhập và toàn cầu hoá.</b> <b>2. Sự cấp thiết phải đổi mới quản lý cơ sở giáo dục</b>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS phần 1.1.4 và 1.1.5	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học	K2, A2	A1.1 A1.2	CLO1.1 CLO2.2
2	Chương 1. SỰ CẤP THIẾT PHẢI ĐỔI MỚI QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY 1. Quản lý giáo dục trong xu thế hội nhập và toàn cầu hoá. 2. Sự cấp thiết phải đổi mới quản lý cơ sở giáo dục	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS phần 1.2.1 và 1.3.1	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của	K2, A2	A1.1 A1.2	CLO1.1 CLO2.2



3	<p>Chương 2. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2020</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quan điểm chỉ đạo</li> <li>2. Mục tiêu phát triển giáo dục</li> <li>3. Các giải pháp phát triển giáo dục</li> </ol>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS phần 2.1.1 và 2.1.2	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên	K2, A2	A1.1 A1.2	CLO1.1 CLO2.2
4	<p>Chương 2. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2020</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quan điểm chỉ đạo</li> <li>2. Mục tiêu phát triển giáo dục</li> <li>3. Các giải pháp phát triển giáo dục</li> </ol>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS phần 3.1.1 và 3.1.3	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên	K2, A2	A1.1 A1.2	CLO1.2 CLO2.2
5	<p>Chương 3. NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG, QUAN ĐIỂM VÀ NỘI DUNG ĐỔI MỚI QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY</p>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên	S2, A2	A1.1	CLO2.2
6	<p>Chương 3. NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG, QUAN ĐIỂM VÀ NỘI DUNG ĐỔI MỚI QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY</p>	Lớp học hoặc nhóm SV tự	Thảo luận nhóm	Tư vấn, định hướng, giám sát	S2	A2.1a A2.2a	CLO2.1 CLO3.1

	MỚI QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY	chọn không gian làm việc					
7	Chương 4. VAI TRÒ CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG HỌC- CƠ SỞ GIÁO DỤC TRONG ĐỔI MỚI QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC.	Lớp học	báo cáo theo nhóm	Nhận xét, đánh giá, hướng dẫn điều chỉnh kế hoạch trải nghiệm (nếu có)	S2, C2	A1.3	CLO2.1 CLO4.1 CLO4.2 CLO4.3
8	Chương 5. NHỮNG VẤN ĐỀ THEN CHỐT TRONG ĐỔI MỚI QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC	Trường phổ thông	Nghe báo cáo, tìm hiểu nhà trường, tổ chuyên môn; thảo luận nhóm	Liên hệ, hỗ trợ, giám sát	S2, A2	A2.1a A2.2a	CLO2.2 CLO3.1 CLO4.4
9	Chương 5. NHỮNG VẤN ĐỀ THEN CHỐT TRONG ĐỔI MỚI QUẢN LÝ CƠ SỞ GIÁO DỤC	Trường phổ thông	Nghe báo cáo, dự giờ, tìm hiểu nhà trường, hoạt động dạy học và giáo dục; thảo luận nhóm	Liên hệ, hỗ trợ, giám sát	S2, A2	A2.1a A2.2a	CLO2.2 CLO3.1 CLO4.4
10	Viết báo cáo dự án học phần	Lớp học hoặc nhóm tự	Thảo luận nhóm Viết báo cáo	Tư vấn, định hướng, giám sát	S2	A2.1a A2.2a	CLO2.2

		chọn không gian làm việc					
<b>11</b>	Viết báo cáo dự án học phần	Lớp học hoặc nhóm tự chọn không gian làm việc	Thảo luận nhóm Viết báo cáo	Tư vấn, định hướng, giám sát	S2	A2.1a A2.2a	CLO2.2
<b>12</b>	Báo cáo dự án học phần (Đánh giá cuối kì)	Lớp học	báo cáo theo nhóm	GV nhận xét, đánh giá	S2, C2	A2.1b A2.2b A2.3	CLO3.1 CLO3.2 CLO4.4 CLO4.5

## **9. Nhiệm vụ của NCS**

### **9.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video bài giảng.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

### **9.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **9.3. Thực tế phổ thông**

- Tham gia 100% các buổi trải nghiệm ở trường phổ thông.
- Thể hiện phong cách sư phạm khi đến trường phổ thông.
- Tham gia tích cực các hoạt động trải nghiệm tại trường phổ thông.
- Tuân thủ các quy định của trường phổ thông, của giáo viên và của nhóm.

### **8.4. Làm việc nhóm, thực hiện dự án môn học**

- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động của nhóm.
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm dự án được giao.

**10. Ngày phê duyệt: / /2021**

**11. Cấp phê duyệt: Trường Đại học Vinh**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT  
ĐỔI MỚI QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1:** PGS.TS. Phạm Minh Hùng

Địa chỉ liên hệ: Khoa Tâm lý Giáo dục, Trường Đại học Vinh, 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại 0913 509 140 , email: minhhungdhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Giáo dục học, Khoa học quản lý

**Giảng viên 2:** GS.TS. Thái Văn Thành

Địa chỉ liên hệ: Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An

Điện thoại, email: 091338468; thaitvanthanhvinhuni@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Giáo dục học, Khoa học quản lý

**1.2. Thông tin về học phần**

- Tên học phần (tiếng Việt): <b>ĐỔI MỚI QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC</b> (tiếng Anh): Innovation in Education quality Management
- Mã số học phần: PED20003
- Thuộc CTĐT ngành: Các ngành đào tạo tiến sĩ Trường Đại học Vinh
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức ngành <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung <input checked="" type="checkbox"/> Học phần dạy học theo hình thức dự án/đề án/báo cáo tiểu luận <input type="checkbox"/> Kiến thức khác
- Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn
- Số tín chỉ: + Số tiết lý thuyết: 25 + Số tiết thực hiện đề án, dự án: 20 + Số tiết tự học: 90
- Điều kiện đăng ký học: không
- Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy định đào tạo tiến sĩ của Trường ĐH Vinh
- Đơn vị phụ trách học phần: Khoa Tâm lý Giáo dục, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh

## 2. Mô tả học phần

Học phần được thiết kế bao gồm hoạt động thuyết trình của giảng viên mang tính chất giới thiệu cùng với hoạt động tự nghiên cứu, thảo luận của nghiên cứu sinh. Học phần đề cập đến các nội dung cơ bản sau đây: Các khái niệm cơ bản của quản lý chất lượng giáo dục; Một số vấn đề của quản lý chất lượng giáo dục; Đổi mới quản lý chất lượng giáo dục; Kinh nghiệm quốc tế về quản lý chất lượng giáo dục và đổi mới quản lý chất lượng giáo dục.

## 3. Mục tiêu học phần

- Cung cấp cho nghiên cứu sinh những kiến thức lý luận cơ bản về đổi mới quản lý chất lượng giáo dục.

- Trang bị cho nghiên cứu sinh một số kỹ năng về đổi mới quản lý chất lượng giáo dục.

- Giúp nghiên cứu sinh ứng dụng kiến thức đã học vào đổi mới quản lý chất lượng giáo dục trong các nhà trường.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

### 4.1. Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo tiến sĩ

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)									
	PLO1.2	PLO2.1	PLO2.2	PLO3.1	PLO3.2	PLO4.1	PLO4.2			
	1.2.2	2.1.1	2.2.2	3.1.2	3.2.1	4.1.2	4.2.1	4.2.2	4.2.3	4.2.4
CLO1.1	✓									
CLO1.2	✓									
CLO2.1		✓								
CLO2.2			✓							
CLO3.1				✓						
CLO3.2					✓					
CLO4.1						✓				
CLO4.2							✓			
CLO4.3								✓		
CLO4.4									✓	
CLO4.5										✓

**4.2. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần**

<b>CĐR học phần</b>	<b>TĐNL CĐR học phần</b>	<b>Mô tả CĐR học phần</b>	<b>Phương pháp dạy học</b>	<b>Phương pháp đánh giá</b>
CLO1.1	K2	Trình bày khái quát về cơ sở lí luận của vấn đề	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO1.2	K2	Trình bày được ý nghĩa và cơ sở thực tiễn của vấn đề	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO2.1	S2	Thể hiện tư duy hệ thống và tư duy sáng tạo thông qua việc lập kế hoạch, quản lí thời gian và nguồn lực trong quá trình công tác	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO2.2	A2	Thể hiện tính kỉ luật, trách nhiệm, tác phong nhà giáo trong trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Bảng kiểm Phiếu đánh giá
CLO3.1	S2	Tổ chức hoạt động nhóm để thực hiện các yêu cầu và nhiệm vụ mà học phần đề ra	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO3.2	S2	Thể hiện kỹ năng giao tiếp thông qua hoạt động nhóm và thuyết trình sản phẩm dự án học phần	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.1	C2	Nhận diện cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của trường phổ thông và vai trò của giáo viên môn..... trong hoạt động dạy học và giáo dục	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.2	C2	Hình thành ý tưởng cho trải nghiệm nghề nghiệp ở trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.3	C2	Lập kế hoạch trải nghiệm nghề nghiệp ở trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá

CLO4.4	C2	Thực hiện kế hoạch nghề nghiệp ở cơ sở gd	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.5	C2	Đưa ra định hướng học tập để trở thành giáo viên môn..... đáp ứng yêu cầu công việc và bối cảnh nghề nghiệp	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá

## 5. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

### 5.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	CĐR học phần	Hình thức đánh giá và lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	Tỷ lệ (%)
<b>A1. Đánh giá thường xuyên</b>				<b>50%</b>
A1.1	- CLO2.2	Sự chuyên cần, thái độ học tập	Phiếu đánh giá (Rubrics)	10%
A1.2	- CLO1.1 - CLO1.2	Câu hỏi TNKQ (Quiz) qua LMS	30 câu hỏi TNKQ (Quizz)	20%
A1.3	- CLO2.1 - CLO4.1 - CLO4.2 - CLO4.3	Sản phẩm kế hoạch trải nghiệm nghề nghiệp	Phiếu đánh giá (Rubrics)	20%
<b>A2. Đánh giá cuối kỳ</b>				<b>50%</b>
A2.1	- CLO3.1	Hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá (Rubrics)	10%
A2.2	- CLO3.2	Giao tiếp trong hoạt động nhóm và thuyết trình sản phẩm dự án học phần	Phiếu đánh giá (Rubrics)	10%
A2.3	- CLO4.4 - CLO4.5	Sản phẩm dự án học phần	Phiếu đánh giá (Rubrics)	30%
<b>Công thức tính điểm tổng kết: <math>(A1.1+A1.2*2+A1.3*2+A2.1+A2.2+A2.3*3)/10</math></b>				

### 5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá



## **6. Tài liệu học tập**

### **6.1. Giáo trình:**

[1] Phạm Minh Hùng, 2021. *Bài giảng (lưu hành nội bộ)*. Trường Đại học Vinh

### **6.2. Tài liệu tham khảo:**

1. Nguyễn Hữu Châu, chủ biên (2008), *Chất lượng giáo dục, những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
2. Phạm Thành Nghị (2000), *Quản lý chất lượng giáo dục đại học*, Nxb ĐHQG, Hà Nội.
3. Nguyễn Tiến Hùng (2014), *Quản lý chất lượng trong giáo dục*, Nxb ĐHQG, Hà Nội.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Kết luận của Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành TW Đảng (khoá IX) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW 2 (khoá VIII), phương hướng phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học và công nghệ từ nay đến năm 2005 và đến năm 2010*.
4. Đặng Quốc Bảo - Nguyễn Đắc Hưng, *Giáo dục Việt Nam hướng tới tương lai - vấn đề và giải pháp*, NXB Chính trị Quốc gia, H.2004
5. Nguyễn Đức Chính (chủ biên), *Kiểm định chất lượng trong giáo dục đào tạo*, NXB Đại học QGHN, H. 2002

## **7. Phương pháp đánh giá môn học:**

- Trả lời và làm bài tập của các chương.
- Thi hết học phần bằng hình thức tự luận/tiểu luận.

## 8. Kế hoạch dạy học

Tổng thời lượng của học phần 30 tiết, trong đó có 15 tiết lí thuyết và 15 tiết dự án học phần, số tiết theo cụ thể như sau:

Kế hoạch dạy học cụ thể của từng tuần như sau:

Tuần	Nội dung công việc	Địa điểm/ không gian thực hiện	Hoạt động của NCS	Hoạt động của GV	Kết quả cần đạt được	Bài đánh giá	CĐR học phần
1	<p>Chương 1: Các khái niệm cơ bản của quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>1.1. Chất lượng</p> <p>1.2. Chất lượng giáo dục</p> <p>1.3. Chất lượng của hệ thống giáo dục</p> <p>1.4. Chất lượng của cơ sở giáo dục</p> <p>1.5. Tiêu chuẩn, tiêu chí và chỉ số chất lượng giáo dục</p> <p>1.6. Quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>1.7. Đổi mới quản lý chất lượng giáo dục</p>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS phần 1.1.4 và 1.1.5	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học	K2, A2	A1.1 A1.2	CLO1.1 CLO2.2
2	<p>Chương 1: Các khái niệm cơ bản của quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>1.1. Chất lượng</p> <p>1.2. Chất lượng giáo dục</p> <p>1.3. Chất lượng của hệ thống giáo dục</p>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của	K2, A2	A1.1 A1.2	CLO1.1 CLO2.2

	<p>1.4. Chất lượng của cơ sở giáo dục</p> <p>1.5. Tiêu chuẩn, tiêu chí và chỉ số chất lượng giáo dục</p> <p>1.6. Quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>1.7. Đổi mới quản lý chất lượng giáo dục</p>		nhóm, học trên LMS phần 1.2.1 và 1.3.1				
<b>3</b>	<p>Chương 2: Một số vấn đề của quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>2.1. Các cấp độ quản lý chất lượng</p> <p>2.1.1. Kiểm soát chất lượng</p> <p>2.1.2. Đảm bảo chất lượng</p> <p>2.1.3. Quản lý chất lượng tổng thể</p> <p>2.2. Các mô hình quản lý chất lượng</p> <p>2.2.1. Mô hình ISO</p> <p>2.2.2. Mô hình quản lý chất lượng giáo dục tổng thể (TQM)</p> <p>2.2.3. Mô hình các yếu tố tổ chức</p> <p>2.3. Vận dụng các cấp độ và mô hình quản lý chất lượng trong giáo dục</p>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS phần 2.1.1 và 2.1.2	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên	K2, A2	A1.1 A1.2	CLO1.1 CLO2.2
<b>4</b>	<p>Chương 2: Một số vấn đề của quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>2.1. Các cấp độ quản lý chất lượng</p> <p>2.1.1. Kiểm soát chất lượng</p> <p>2.1.2. Đảm bảo chất lượng</p>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên	K2, A2	A1.1 A1.2	CLO1.2 CLO2.2

	<p>2.1.3. Quản lý chất lượng tổng thể</p> <p>2.2. Các mô hình quản lý chất lượng</p> <p>2.2.1. Mô hình ISO</p> <p>2.2.2. Mô hình quản lý chất lượng giáo dục tổng thể (TQM)</p> <p>2.2.3. Mô hình các yếu tố tổ chức</p> <p>2.3. Vận dụng các cấp độ và mô hình quản lý chất lượng trong giáo dục</p>		nhóm, học trên LMS phần 3.1.1 và 3.1.3				
5	<p>Chương 3: Đổi mới quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>3.1. Mục tiêu, nội dung, phương hướng đổi mới quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>3.1.1. Mục tiêu đổi mới quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>3.1.2. Nội dung đổi mới quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>3.1.2. Phương hướng đổi mới quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>3.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến đổi mới quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>3.2.1. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo</p> <p>3.2.2. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo</p>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên	S2, A2	A1.1	CLO2.2

	<p>3.2.3. Các chiến lược quản lý chất lượng hiện đại đang được ứng dụng rộng khắp trong mọi lĩnh vực</p> <p>3.3. Giải pháp đổi mới quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>3.3.1. Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên/giảng viên về sự cần thiết phải đổi mới quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>3.3.2. Hình thành hệ thống quản lý chất lượng giáo dục trong các nhà trường</p> <p>3.3.3. Đưa mô hình quản lý chất lượng tổng thể vào quản lý chất lượng trong các nhà trường</p> <p>3.3.4. Xây dựng hệ thống kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục trong các nhà trường</p> <p>3.3.5. Đảm bảo các điều kiện cho đổi mới quản lý chất lượng giáo dục trong các nhà trường</p>						
<b>6</b>	<p>Chương 3: Đổi mới quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>3.1. Mục tiêu, nội dung, phương hướng đổi mới quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>3.1.1. Mục tiêu đổi mới quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>3.1.2. Nội dung đổi mới quản lý chất lượng giáo dục</p>	Lớp học hoặc nhóm SV tự chọn không gian làm việc	Thảo luận nhóm (nhóm từ 4 – 6 em)	Tư vấn, định hướng, giám sát	S2	A2.1a A2.2a	CLO2.1 CLO3.1

<p>3.1.2. Phương hướng đổi mới quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>3.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến đổi mới quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>3.2.1. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo</p> <p>3.2.2. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo</p> <p>3.2.3. Các chiến lược quản lý chất lượng hiện đại đang được ứng dụng rộng khắp trong mọi lĩnh vực</p> <p>3.3. Giải pháp đổi mới quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>3.3.1. Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên/giảng viên về sự cần thiết phải đổi mới quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>3.3.2. Hình thành hệ thống quản lý chất lượng giáo dục trong các nhà trường</p> <p>3.3.3. Đưa mô hình quản lý chất lượng tổng thể vào quản lý chất lượng trong các nhà trường</p> <p>3.3.4. Xây dựng hệ thống kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục trong các nhà trường</p>						
---	--	--	--	--	--	--

	3.3.5. Đảm bảo các điều kiện cho đổi mới quản lý chất lượng giáo dục trong các nhà trường						
7	<p>Chương 4: Kinh nghiệm quốc tế trong quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>4.1. Kinh nghiệm của các nước</p> <p>4.1.1. Kinh nghiệm của Hoa Kỳ</p> <p>4.1.2. Kinh nghiệm của Anh</p> <p>4.1.3. Kinh nghiệm của Pháp</p> <p>4.1.4. Kinh nghiệm của Australia      4.1.5. Kinh nghiệm của Singapore</p>	Lớp học	báo cáo theo nhóm	Nhận xét, đánh giá, hướng dẫn điều chỉnh kế hoạch trải nghiệm (nếu có)	S2, C2	A1.3	<p>CLO2.1</p> <p>CLO4.1</p> <p>CLO4.2</p> <p>CLO4.3</p>
8	<p>Chương 4: Kinh nghiệm quốc tế trong quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>4.1. Kinh nghiệm của các nước</p> <p>4.1.1. Kinh nghiệm của Hoa Kỳ</p> <p>4.1.2. Kinh nghiệm của Anh</p> <p>4.1.3. Kinh nghiệm của Pháp</p> <p>4.1.4. Kinh nghiệm của Australia      4.1.5. Kinh nghiệm của Singapore</p>	Trường phổ thông	Nghe báo cáo, tìm hiểu nhà trường, tổ chuyên môn; thảo luận nhóm	Liên hệ, hỗ trợ, giám sát	S2, A2	A2.1a A2.2a	<p>CLO2.2</p> <p>CLO3.1</p> <p>CLO4.4</p>
9	Viết báo cáo dự án học phần	Trường phổ thông	Nghe báo cáo, dự giờ, tìm hiểu nhà trường, hoạt	Liên hệ, hỗ trợ, giám sát	S2, A2	A2.1a A2.2a	<p>CLO2.2</p> <p>CLO3.1</p> <p>CLO4.4</p>

			động dạy học và giáo dục; thảo luận nhóm				
<b>10</b>	Viết báo cáo dự án học phần	Lớp học hoặc nhóm tự chọn không gian làm việc	Thảo luận nhóm Viết báo cáo	Tư vấn, định hướng, giám sát	S2	A2.1a A2.2a	CLO2.2
<b>11</b>	Viết báo cáo dự án học phần	Lớp học hoặc nhóm SV tự chọn không gian làm việc	Thảo luận nhóm Viết báo cáo	Tư vấn, định hướng, giám sát	S2	A2.1a A2.2a	CLO2.2
<b>12</b>	Báo cáo dự án học phần (Đánh giá cuối kì)	Lớp học	báo cáo theo nhóm	GV nhận xét, đánh giá	S2, C2	A2.1b A2.2b A2.3	CLO3.1 CLO3.2 CLO4.4 CLO4.5



## **9. Nhiệm vụ của NCS**

### **9.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video bài giảng.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

### **9.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **9.3. Thực tế phổ thông**

- Tham gia 100% các buổi trải nghiệm ở trường phổ thông.
- Thể hiện phong cách sư phạm khi đến trường phổ thông.
- Tham gia tích cực các hoạt động trải nghiệm tại trường phổ thông.
- Tuân thủ các quy định của trường phổ thông, của giáo viên và của nhóm.

### **9.4. Làm việc nhóm, thực hiện dự án môn học**

- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động của nhóm.
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm dự án được giao.

**10. Ngày phê duyệt: / /2021**

**11. Cấp phê duyệt: Trường Đại học Vinh**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT  
PHƯƠNG PHÁP LUẬN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC QUẢN LÝ GIÁO DỤC**

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1:** PGS.TS. Phạm Minh Hùng

Địa chỉ liên hệ: Khoa Tâm lý Giáo dục, Trường Đại học Vinh, 182 Lê Duẩn, TP Vinh, Nghệ An

Điện thoại 0913 509 140 , email: minhhungdhv@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Giáo dục học, Khoa học quản lý

**Giảng viên 2:** GS.TS. Thái Văn Thành

Địa chỉ liên hệ: Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An

Điện thoại, email: 091338468; thaivanthanhvinhuni@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính: Giáo dục học, Khoa học quản lý

**1.2. Thông tin về học phần**

- Tên học phần (tiếng Việt): <b>PHƯƠNG PHÁP LUẬN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC QUẢN LÝ GIÁO DỤC</b> (tiếng Anh): Methodology of scientific research in educational management
- Mã số học phần: PED20003
- Thuộc CTĐT ngành: Các ngành đào tạo tiến sĩ Trường Đại học Vinh
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức ngành <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung <input checked="" type="checkbox"/> Học phần dạy học theo hình thức dự án/đề án/báo cáo tiểu luận <input type="checkbox"/> Kiến thức khác
- Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn
- Số tín chỉ: + Số tiết lý thuyết: 25 + Số tiết thực hiện đề án, dự án: 20 + Số tiết tự học: 90
- Điều kiện đăng ký học: không
- Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy định đào tạo tiến sĩ của Trường ĐH Vinh

- Đơn vị phụ trách học phần: Khoa Tâm lý Giáo dục, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh

## 2. Mô tả học phần

Học phần được thiết kế bao gồm hoạt động thuyết trình của giảng viên mang tính chất giới thiệu cùng với hoạt động tự nghiên cứu, thảo luận của học viên. Học phần đề cập đến các nội dung cơ bản sau đây: Khái quát về khoa học, công nghệ và nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục; Các vấn đề cần nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học quản lý giáo dục; Phương pháp nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục; Đề cương nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục; Viết và bảo vệ một đề tài nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục...

## 3. Mục tiêu học phần

- Cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về lý luận nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục.

- Trang bị cho học viên một số kỹ năng và kỹ thuật nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục.

- Ứng dụng vào nghiên cứu một đề tài cụ thể trong lĩnh vực khoa học quản lý giáo dục.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

### 4.1. Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo tiến sĩ

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)									
	PLO1.2	PLO2.1	PLO2.2	PLO3.1	PLO3.2	PLO4.1	PLO4.2			
	1.2.2	2.1.1	2.2.2	3.1.2	3.2.1	4.1.2	4.2.1	4.2.2	4.2.3	4.2.4
CLO1.1	✓									
CLO1.2	✓									
CLO2.1		✓								
CLO2.2			✓							
CLO3.1				✓						
CLO3.2					✓					
CLO4.1						✓				
CLO4.2							✓			
CLO4.3								✓		
CLO4.4									✓	
CLO4.5										✓

**4.2. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần**

<b>CĐR học phần</b>	<b>TĐNL CĐR học phần</b>	<b>Mô tả CĐR học phần</b>	<b>Phương pháp dạy học</b>	<b>Phương pháp đánh giá</b>
CLO1.1	K2	Trình bày các vấn đề lí luận liên quan	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO1.2	K2	Trình bày được ý nghĩa và cơ sở ứng dụng PPNCKH	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO2.1	S2	Thể hiện tư duy hệ thống và tư duy sáng tạo thông qua việc lập kế hoạch, quản lí thời gian và nguồn lực trong quá trình công tác ở trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO2.2	A2	Thể hiện tính kỉ luật, trách nhiệm, tác phong nhà giáo trong trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Bảng kiểm Phiếu đánh giá
CLO3.1	S2	Tổ chức hoạt động nhóm để thực hiện các yêu cầu và nhiệm vụ mà học phần đề ra	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO3.2	S2	Thể hiện kỹ năng giao tiếp thông qua hoạt động nhóm và thuyết trình sản phẩm dự án học phần	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.1	C2	Nhận diện cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của trường phổ thông và vai trò của giáo viên môn..... trong hoạt động dạy học và giáo dục	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.2	C2	Hình thành ý tưởng cho trải nghiệm nghề nghiệp ở trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.3	C2	Lập kế hoạch trải nghiệm nghề nghiệp ở trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá

CLO4.4	C2	Thực hiện kế hoạch nghề nghiệp ở cơ sở gd	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.5	C2	Đưa ra định hướng học tập để trở thành giáo viên môn..... đáp ứng yêu cầu công việc và bối cảnh nghề nghiệp	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá

## 5. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

### 5.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	CĐR học phần	Hình thức đánh giá và lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	Tỷ lệ (%)
<b>A1. Đánh giá thường xuyên</b>				<b>50%</b>
A1.1	- CLO2.2	Sự chuyên cần, thái độ học tập	Phiếu đánh giá (Rubrics)	10%
A1.2	- CLO1.1 - CLO1.2	Câu hỏi TNKQ (Quiz) qua LMS	30 câu hỏi TNKQ (Quizz)	20%
A1.3	- CLO2.1 - CLO4.1 - CLO4.2 - CLO4.3	Sản phẩm kế hoạch trải nghiệm nghề nghiệp	Phiếu đánh giá (Rubrics)	20%
<b>A2. Đánh giá cuối kỳ</b>				<b>50%</b>
A2.1	- CLO3.1	Hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá (Rubrics)	10%
A2.2	- CLO3.2	Giao tiếp trong hoạt động nhóm và thuyết trình sản phẩm dự án học phần	Phiếu đánh giá (Rubrics)	10%
A2.3	- CLO4.4 - CLO4.5	Sản phẩm dự án học phần	Phiếu đánh giá (Rubrics)	30%
<b>Công thức tính điểm tổng kết: <math>(A1.1+A1.2*2+A1.3*2+A2.1+A2.2+A2.3*3)/10</math></b>				

## **5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá**

### **5.2.1. Bộ tiêu chí đánh giá học tập thường xuyên**

## **6. Tài liệu học tập**

### **6.1. Giáo trình:**

[1] Phạm Minh Hùng, 2021. *Bài giảng (lưu hành nội bộ)*. Trường Đại học Vinh

### **6.2. Tài liệu tham khảo:**

1. Vũ Cao Đàm, Phương pháp luận nghiên cứu khoa học, NXB KH&KT, Hà Nội 2005.
2. Phạm Việt Vượng, Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục, Bộ GD&ĐT, Hà Nội 1995.
3. Nhiều tác giả, Giáo dục thế giới đi vào thế kỉ 21, NXB Chính trị quốc gia, H.2002.

## 7. Kế hoạch dạy học

Tổng thời lượng của học phần 30 tiết, trong đó có 15 tiết lí thuyết và 15 tiết dự án học phần, số tiết theo cụ thể như sau:

Kế hoạch dạy học cụ thể của từng tuần như sau:

Tuần	Nội dung công việc	Địa điểm/ không gian thực hiện	Hoạt động của NCS	Hoạt động của GV	Kết quả cần đạt được	Bài đánh giá	CDR học phần
1	<p>Chương 1: Khái quát về khoa học và nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</p> <p>1. Khái niệm khoa học</p> <p>1.1. Khoa học là gì?</p> <p>1.1.1. Xem xét dưới góc độ Triết học</p> <p>1.1.2. Xem xét dưới góc độ sản phẩm</p> <p>1.2. Đối tượng, chức năng, thành phần, động lực phát triển của khoa học</p> <p>1.2.1. Đối tượng của khoa học</p>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS phần 1.1.4 và 1.1.5	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học	K2, A2	A1.1 A1.2	CLO1.1 CLO2.2
2	<p>1.2.2. Chức năng của khoa học</p> <p>1.2.3 Thành phần của khoa học</p> <p>1.3. Phân loại khoa học</p> <p>1.3.1. Bảng phân loại của Kêđrôp (Nga)</p> <p>1.3.2. Bảng phân loại của UNESCO</p> <p>1.4. Khoa học quản lý giáo dục</p>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS phần 1.2.1 và 1.3.1	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của	K2, A2	A1.1 A1.2	CLO1.1 CLO2.2

3	<p>Chương 2: Một số vấn đề của quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>2.1. Các cấp độ quản lý chất lượng</p> <p>2.1.1. Kiểm soát chất lượng</p> <p>2.1.2. Đảm bảo chất lượng</p> <p>2.1.3. Quản lý chất lượng tổng thể</p> <p>2.2. Các mô hình quản lý chất lượng</p> <p>2.2.1. Mô hình ISO</p> <p>2.2.2. Mô hình quản lý chất lượng giáo dục tổng thể (TQM}</p> <p>2.2.3. Mô hình các yếu tố tổ chức</p> <p>2.3. Vận dụng các cấp độ và mô hình quản lý chất lượng trong giáo dục</p>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS phần 2.1.1 và 2.1.2	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên	K2, A2	A1.1 A1.2	CLO1.1 CLO2.2
4	<p><b>2. Khái niệm nghiên cứu khoa học</b></p> <p>2.1. Nghiên cứu khoa học là gì</p> <p>2.2. Đặc trưng của nghiên cứu khoa học</p> <p>2.2.1. Mục đích nghiên cứu khoa học</p> <p>2.2.2. Đối tượng nghiên cứu khoa học</p> <p>2.2.3. Chủ thể nghiên cứu khoa học</p> <p>2.2.4. Phương pháp nghiên cứu khoa học</p> <p>2.2.5. Tính mâu thuẫn trong nghiên cứu khoa học</p>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS phần 3.1.1 và 3.1.3	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên	K2, A2	A1.1 A1.2	CLO1.2 CLO2.2



<p>2.2.6. Tính mạo hiểm trong nghiên cứu khoa học</p> <p>2.2.7. Tính giá trị trong nghiên cứu khoa học</p> <p>2.3. Cơ chế sáng tạo khoa học</p> <p>2.3.1. Quá trình sáng tạo khoa học diễn ra bằng trực giác</p> <p>2.3.2. Quá trình sáng tạo khoa học được thực hiện bằng một angorit sáng chế</p> <p>2.3.1. Quá trình sáng tạo khoa học được thực hiện bằng con đường Oristic</p> <p>2.4. Kỹ năng nghiên cứu khoa học</p> <p>2.4.1. Nhóm kỹ năng nắm vững lý luận và phương pháp luận nghiên cứu</p> <p>2.4.2. Nhóm kỹ năng sử dụng thành thạo các phương pháp nghiên cứu</p> <p>2.4.3. Nhóm kỹ năng sử dụng thành thạo các phương tiện nghiên cứu</p> <p>2.5. Loại hình nghiên cứu khoa học</p> <p>2.5.1. Nghiên cứu cơ bản</p> <p>2.5.2. Nghiên cứu ứng dụng</p> <p>2.5.3. Nghiên cứu triển khai</p> <p>2.5.4. Nghiên cứu dự báo</p>						
--	--	--	--	--	--	--

	2.6. Nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục						
5	<p><b>Chương 2: Ý nghĩa, nội dung và phương pháp luận nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</b></p> <p><b>1. Ý nghĩa của nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</b></p> <p>1.1. Phát triển tư duy của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục một cách hệ thống theo hướng giải quyết vấn đề mang tính chất nghề nghiệp</p> <p>1.2. Tăng cường năng lực giải quyết vấn đề và đưa ra các quyết định về chuyên môn một cách chính xác.</p> <p>1.3. Khuyến khích giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục nhìn lại quá trình và tự đánh giá.</p> <p><b>2. Nội dung nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</b></p> <p>2.1. Nghiên cứu các chức năng quản lý giáo dục</p> <p>2.1.1. Chức năng kế hoạch hóa</p> <p>2.2.2. Chức năng tổ chức</p> <p>2.2.3. Chức năng chỉ đạo</p> <p>2.2.4. Chức năng kiểm tra, đánh giá</p>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên	S2, A2	A1.1	CLO2.2

<p>2.2. Nghiên cứu các lĩnh vực quản lý giáo dục</p> <p>2.2.1. Quản lý việc thực hiện mục tiêu giáo dục</p> <p>2.2.2. Quản lý việc thực hiện nội dung dạy học- giáo dục</p> <p>2.2.3. Quản lý việc thực hiện phương pháp dạy học- giáo dục</p> <p>2.2.4. Quản lý chất lượng giáo dục</p> <p>2.2.5. Quản lý cơ sở vật chất của nhà trường</p> <p>2.2.6. Quản lý giáo viên, nhân viên</p> <p>2.2.7. Xây dựng và phát triển đội ngũ</p> <p>2.3. Nghiên cứu các phương pháp quản lý giáo dục</p> <p>2.4. Nghiên cứu quy trình quản lý giáo dục</p> <p>2.5. Nghiên cứu các mô hình quản lý giáo dục</p> <p><b>3. Phương pháp luận nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</b></p> <p>3.1. Khái niệm phương pháp luận nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</p> <p>3.2. Các quan điểm phương pháp luận nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</p>					
---	--	--	--	--	--

6	<p><b>Chương 3: Phương nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</b></p> <p><b>1. Khái niệm, đặc trưng, phân loại phương pháp nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</b></p> <p>1.1. Khái niệm phương pháp nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</p> <p>1.2. Đặc trưng phương pháp nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</p> <p>1.3. Phân loại phương pháp nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</p> <p><b>2. Các phương pháp nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</b></p> <p>2.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn</p> <p>2.1.1. Phương pháp quan sát</p> <p>2.1.2. Phương pháp điều tra</p> <p>2.1.3. Phương pháp nghiên cứu và tổng kết kinh nghiệm quản lý giáo dục</p> <p>2.1.4. Phương pháp lấy ý kiến chuyên gia</p> <p>2.1.5. Phương pháp nghiên cứu sản phẩm hoạt động sư phạm</p>	Lớp học hoặc nhóm SV tự chọn không gian làm việc	Thảo luận nhóm (nhóm từ 4 – 6 em)	Tur vấn, định hướng, giám sát	S2	A2.1a A2.2a	CLO2.1 CLO3.1

	2.1.6. Phương pháp thực nghiệm						
7	<p>2.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý thuyết</p> <p>2.2.1. Phương pháp phân tích- tổng hợp tài liệu</p> <p>2.2.2. Phương pháp khái quát hóa các nhận định độc lập</p> <p>2.2.3. Phương pháp mô hình hóa</p> <p>2.2.4. Phương pháp giả thuyết</p> <p>2.3. Phương pháp thống kê toán học</p> <p>2.3.1. Trung bình cộng</p> <p>2.3.2. Phương sai và độ lệch chuẩn</p> <p>2.3.3. Phép thử Stiuđơn</p>	Lớp học	SV báo cáo theo nhóm	Nhận xét, đánh giá, hướng dẫn điều chỉnh kế hoạch trải nghiệm (nếu có)	S2, C2	A1.3	<p>CLO2.1</p> <p>CLO4.1</p> <p>CLO4.2</p> <p>CLO4.3</p>
8	<p>Chương 4: Các giai đoạn của một công trình nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</p> <p><i>1. Giai đoạn chuẩn bị</i></p> <p>1.1. Lựa chọn đề tài nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</p> <p>1.1.1. Đề tài nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục là gì?</p> <p>1.1.2. Các loại đề tài nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</p>	Trường phổ thông	Nghe báo cáo, tìm hiểu nhà trường, tổ chuyên môn; thảo luận nhóm	Liên hệ, hỗ trợ, giám sát	S2, A2	A2.1a A2.2a	<p>CLO2.2</p> <p>CLO3.1</p> <p>CLO4.4</p>

9	<p>3.1. Trình bày kết quả nghiên cứu dưới dạng một văn bản khoa học</p> <p>3.1.1. Yêu cầu về mặt nội dung</p> <p>3.1.2. Yêu cầu về mặt hình thức</p> <p>3.2. Việc trích dẫn tài liệu</p> <p>3.3. Việc lập danh mục tài liệu tham khảo</p> <p>3.4. Việc lập phụ lục nghiên cứu</p>	Trưởng phổ thông	Nghe báo cáo, dự giờ, tìm hiểu nhà trường, hoạt động dạy học và giáo dục; thảo luận nhóm	Liên hệ, hỗ trợ, giám sát	S2, A2	A2.1a A2.2a	CLO2.2 CLO3.1 CLO4.4
10	<p><i>Chương 5: Đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</i></p> <p><i>1. Mục đích đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</i></p> <p>1.1. Xác định kết quả nghiên cứu của đề tài</p> <p>1.2. Đúc rút những bài học kinh nghiệm trong công tác dạy học- giáo dục, quản lý giáo dục và nghiên cứu khoa học</p> <p>1.3. Nâng cao chất lượng giáo dục và quản lý giáo dục ở các cơ sở giáo dục</p> <p><i>2. Cách tổ chức đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</i></p> <p>2.1. Phương pháp hội đồng</p> <p>2.2. Phương pháp chế thử, sản xuất thử</p>	Lớp học hoặc nhóm SV tự chọn không gian làm việc	Thảo luận nhóm Viết báo cáo	Tur vấn, định hướng, giám sát	S2	A2.1a A2.2a	CLO2.2

	<p>3. Công cụ đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</p> <p>3.1. Tiêu chí đánh giá</p> <p>3.2. Phiếu đánh giá</p>						
<b>11</b>	Viết báo cáo dự án học phần	Lớp học hoặc nhóm SV tự chọn không gian làm việc	Thảo luận nhóm Viết báo cáo	Tư vấn, định hướng, giám sát	S2	A2.1a A2.2a	CLO2.2
<b>12</b>	Báo cáo dự án học phần (Đánh giá cuối kì)	Lớp học	SV báo cáo theo nhóm	GV nhận xét, đánh giá	S2, C2	A2.1b A2.2b A2.3	CLO3.1 CLO3.2 CLO4.4 CLO4.5

## **8. Nhiệm vụ của NCS**

### **8.1. Phần tự học**

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video bài giảng.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

### **8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên**

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### **8.3. Thực tế phổ thông**

- Tham gia 100% các buổi trải nghiệm ở trường phổ thông.
- Thể hiện phong cách sư phạm khi đến trường phổ thông.
- Tham gia tích cực các hoạt động trải nghiệm tại trường phổ thông.
- Tuân thủ các quy định của trường phổ thông, của giáo viên và của nhóm.

### **8.4. Làm việc nhóm, thực hiện dự án môn học**

- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động của nhóm.
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm dự án được giao.

**9. Ngày phê duyệt: / /2021**

**10. Cấp phê duyệt: Trường Đại học Vinh**



## Phụ lục. Chuẩn đầu ra của CTĐT phân nhiệm cho học phần

<b>1</b>	<b>Kiến thức</b>
<b>1</b>	<b>1 Kiến thức cơ sở khoa học giáo dục về quản lý giáo dục</b>
<b>1</b>	<b>2 Phương pháp luận nghiên cứu quản lý giáo dục</b>
1	3 Kiến thức chuyên sâu về quản lý giáo dục ( <i>quản lý nhà nước về giáo dục; quản lý cơ sở giáo dục</i> )
<b>2</b>	<b>Phẩm chất và các kỹ năng nghiên cứu</b>
2	1 Trung thực và chuyên nghiệp trong nghiên cứu (thể hiện qua <i>số liệu, trích dẫn, của các báo cáo xemina và luận án, phong cách làm việc, tiến độ công việc, kết quả nghiên cứu</i> )
2	2 Lập luận, phân tích và đưa ra cách xử lý vấn đề một cách sáng tạo, độc đáo (thể hiện qua <i>báo cáo tổng quan quan, các xemina, bài báo, luận án</i> )
2	3 Lập kế hoạch và quản lý thời gian nghiên cứu (thể hiện qua <i>bản kế hoạch nghiên cứu, báo cáo tiến độ, hoạt động tự nghiên cứu</i> )
<b>3</b>	<b>Giao tiếp và làm việc nhóm trong nghiên cứu</b>
3	1 Giao tiếp bằng văn bản (thể hiện qua <i>báo cáo chuyên đề, luận án, bài báo khoa học (tiếng Việt và Tiếng Anh), báo cáo Xemina (tiếng Việt và Tiếng Anh)</i> )
3	2 Kỹ năng thuyết trình (thể hiện qua <i>trình bày báo cáo khoa học, thi chuyên đề, trợ giảng</i> )
3	3 Ứng dụng công nghệ thông tin (thể hiện qua <i>ứng dụng các phần mềm tính toán, xử lý số liệu, vẽ đồ thị, làm trình chiếu powoint, gửi bài báo đăng tạp chí, xemina, định dạng luận án</i> )
3	4 Làm việc nhóm trong giải quyết vấn đề nghiên cứu (thể hiện qua <i>xemina khoa học, báo cáo tiến độ, bài báo khoa học, quản lý hoạt động nghiên cứu</i> )
<b>4</b>	<b>Phát hiện vấn đề, xây dựng và triển khai kế hoạch, công bố kết quả nghiên cứu theo chuẩn quốc tế</b>
4	1 Phát hiện vấn đề nghiên cứu (CĐR chọn mức năng lực <i>phân tích, đánh giá: Xemina, tiểu luận tổng quan, luận án</i> )
4	2 Xây dựng kế hoạch nghiên cứu (CĐR chọn mức năng lực <i>áp dụng: đề cương, báo cáo tiến độ...</i> )
4	3 Triển khai nghiên cứu (CĐR chọn mức năng lực <i>phân tích, đánh giá: báo cáo tiến độ, thi các chuyên đề, các xemina ...</i> )
4	4 Công bố các kết quả nghiên cứu (CĐR chọn mức năng lực <i>phân tích, đánh giá: xemina, bài báo, luận án</i> )